

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN
TRƯỜNG TIỂU HỌC BÌNH HÒA

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ



NĂM 2024 -2025

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ THUẬN AN
TRƯỜNG TIỂU HỌC BÌNH HÒA
BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

**DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ**

Số T T	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	Hồ Thị Diệp Trinh	Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ	
2	Ngô Thị Thắm	Phó Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch HĐ	
3	Nguyễn Quang Hiền	Phó Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch HĐ	
4	Đoàn Thị Hương	CT - CĐCS	Thành viên	
5	Phạm Thị Bích Tuyền	Giáo viên	Thư ký HĐ	
6	Nguyễn Thị Duyên	CTCTĐ	Thành viên	
7	Phạm Thị Hương	TB TTND	Thành viên	
8	Nguyễn Thị Phương Nhi	BT Đoàn	Thành viên	
9	Bùi Thị Thùy Trang	Tổ trưởng tổ lớp Một	Thành viên	
10	Lê Thị Thùy Trang	Tổ trưởng tổ lớp Hai	Thành viên	
11	Lê Thị Hà	Tổ trưởng tổ lớp Ba	Thành viên	
12	Bùi Thị Huyền	Tổ trưởng tổ lớp Bốn	Thành viên	
13	Nguyễn Trung Thành	Tổ trưởng tổ lớp Năm	Thành viên	
14	Võ Thị Lê	Tổ trưởng tổ bộ TH-MT-AN	Thành viên	
15	Phạm Thị Bích Tuyền	Tổ trưởng tổ Anh Văn	Thành viên	
16	Nguyễn Xuân Trung	Tổ trưởng tổ Thể dục	Thành viên	
17	Hoàng Thị Thu	Tổ trưởng tổ văn phòng	Thành viên	

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Trang bìa	1
Danh sách và chữ ký Hội đồng kiểm định	2
Mục lục	3
Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá	6
Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU	7
Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ	10
I. ĐẶT VẤN ĐỀ	10
II. TỰ ĐÁNH GIÁ	14
Tiêu chuẩn 1. Tổ chức và quản lý nhà trường	14
<i>Tiêu chí 1. Cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.</i>	14
<i>Tiêu chí 2. Lớp học, số học sinh, điểm trường theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.</i>	16
<i>Tiêu chí 3. Cơ cấu tổ chức và việc thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học của các tổ chuyên môn, tổ văn phòng.</i>	18
<i>Tiêu chí 4. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và cơ quan quản lý giáo dục các cấp; đảm bảo Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.</i>	20
<i>Tiêu chí 5. Quản lý hành chính, thực hiện các phong trào thi đua theo quy định.</i>	22
<i>Tiêu chí 6. Quản lý các hoạt động giáo dục, quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và quản lý tài chính, đất đai, cơ sở vật chất theo quy định.</i>	24

<i>Tiêu chí 7.</i> Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho học sinh và cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; thực hiện các quy định về phòng chống bạo lực học đường, phòng chống dịch bệnh, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, các tệ nạn xã hội trong trường.	26
Tiêu chuẩn 2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh	29
<i>Tiêu chí 1.</i> Năng lực của cán bộ quản lý trong quá trình triển khai các hoạt động giáo dục.	30
<i>Tiêu chí 2.</i> Số lượng, trình độ đào tạo của giáo viên theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.	32
<i>Tiêu chí 3.</i> Kết quả đánh giá, xếp loại giáo viên và việc đảm bảo các quyền của giáo viên theo quy định.	34
<i>Tiêu chí 4.</i> Số lượng, chất lượng và việc đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định đối với đội ngũ nhân viên của nhà trường.	36
<i>Tiêu chí 5.</i> Học sinh của nhà trường đáp ứng yêu cầu theo quy định của Điều lệ trường tiểu học và của pháp luật.	38
Tiêu chuẩn 3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học	41
<i>Tiêu chí 1.</i> Khuôn viên, cổng trường, hàng rào bảo vệ, sân chơi, bãi tập theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.	41
<i>Tiêu chí 2.</i> Phòng học, bảng, bàn ghế cho giáo viên, học sinh.	43
<i>Tiêu chí 3.</i> Khối phòng, trang thiết bị văn phòng phục vụ công tác quản lý, dạy và học theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.	45
<i>Tiêu chí 4.</i> Khu vệ sinh, nhà để xe, hệ thống nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom rác đáp ứng yêu cầu của hoạt động giáo dục.	48
<i>Tiêu chí 5.</i> Thư viện đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.	50
<i>Tiêu chí 6.</i> Thiết bị dạy học, đồ dùng dạy học và hiệu quả sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học.	52
Tiêu chuẩn 4. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	54
<i>Tiêu chí 1.</i> Tổ chức và hiệu quả hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo quy định.	55

<i>Tiêu chí 2.</i> Nhà trường tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức đoàn thể của địa phương để xây dựng nhà trường và môi trường giáo dục.	57
<i>Tiêu chí 3.</i> Nhà trường phối hợp với các tổ chức đoàn thể của địa phương, huy động sự tham gia của cộng đồng để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc cho học sinh và thực hiện mục tiêu, kế hoạch giáo dục.	60
Tiêu chuẩn 5. Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	63
<i>Tiêu chí 1.</i> Thực hiện chương trình giáo dục tiểu học, kế hoạch dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục địa phương.	63
<i>Tiêu chí 2.</i> Các hoạt động ngoài giờ lên lớp của nhà trường.	66
<i>Tiêu chí 3.</i> Tham gia thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi của địa phương.	68
<i>Tiêu chí 4.</i> Kết quả xếp loại giáo dục của học sinh đáp ứng mục tiêu giáo dục.	70
<i>Tiêu chí 5.</i> Tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục thể chất, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường.	73
<i>Tiêu chí 6.</i> Hiệu quả hoạt động giáo dục của nhà trường.	75
<i>Tiêu chí 7.</i> Giáo dục kỹ năng sống, tạo cơ hội để học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo	77
III. KẾT LUẬN CHUNG	80

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý					
Tiêu chí	Đạt	Không đạt	Tiêu chí	Đạt	Không đạt
Tiêu chí 1	☒	☐	Tiêu chí 5	☒	☐
Tiêu chí 2	☐	☒	Tiêu chí 6	☒	☐
Tiêu chí 3	☒	☐	Tiêu chí 7	☒	☐
Tiêu chí 4	☒	☐			
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên					
Tiêu chí	Đạt	Không đạt	Tiêu chí	Đạt	Không đạt
Tiêu chí 1	☒	☐	Tiêu chí 4	☒	☐
Tiêu chí 2	☒	☐	Tiêu chí 5	☒	☐
Tiêu chí 3	☒	☐			
Tiêu chuẩn 3: Chương trình và các hoạt động giáo dục					
Tiêu chí	Đạt	Không đạt	Tiêu chí	Đạt	Không đạt
Tiêu chí 1	☒	☐	Tiêu chí 4	☐	☐
Tiêu chí 2	☒	☐	Tiêu chí 5	☒	☐
Tiêu chí 3	☒	☐	Tiêu chí 6	☒	☐
Tiêu chuẩn 4: Kết quả giáo dục					
Tiêu chí	Đạt	Không đạt	Tiêu chí	Đạt	Không đạt
Tiêu chí 1	☒	☐	Tiêu chí 3	☒	☐
Tiêu chí 2	☒	☐			
Tiêu chuẩn 5: Tài chính và cơ sở vật chất					
Tiêu chí	Đạt	Không đạt	Tiêu chí	Đạt	Không đạt
Tiêu chí 1	☒	☐	Tiêu chí 5	☒	☐
Tiêu chí 2	☐	☒	Tiêu chí 6	☒	☐
Tiêu chí 3	☒	☐	Tiêu chí 7	☒	☐
Tiêu chí 4	☒	☐			

+ Số tiêu chí đạt : $26/28 = 92.9 \%$

+ Số tiêu chí không đạt $02/28 = 7.1\%$

PHẦN I CƠ SỞ DỮ LIỆU

Tên trường (theo quyết định thành lập): **Trường Tiểu học Bình Hòa**

Tên trước đây: Trường Tiểu học Lái Thiêu A

Cơ quan chủ quản: Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thuận An

Tỉnh	Bình Dương	Tên Hiệu trưởng:	Hồ Thị Diệp Trinh
Thành phố	Thuận An	Điện thoại trường:	02743753748
Phường	Bình Hòa	Fax:	
Đạt chuẩn quốc gia mức độ 2:	<i>Theo Quyết định số 304/QĐ-BGD&ĐT-TH ngày 15/02/2016).</i>	Web:	Email: th-binhhoa@ta.sgdbinhduong.edu.vn
Năm thành lập trường (theo quyết định thành lập):	Quyết định số 1983/QĐ-UB ngày 14/7/2000 của Ủy ban nhân dân Thị xã Thuận An	Số điểm trường (nếu có):	
Công lập	x	Có học sinh khuyết tật	x
Tư thục		Có học sinh bán trú	x
Thuộc vùng đặc biệt khó khăn		Có học sinh nội trú	

Trường PT DTNT	

Loại hình khác	

1. Số lớp:

Số lớp	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
Khối lớp 1	20	16	15	16	18
Khối lớp 2	21	19	14	14	15
Khối lớp 3	16	20	19	13	14
Khối lớp 4	14	15	19	17	13
Khối lớp 5	12	13	15	17	16
Cộng	83	83	82	77	76

2. Số phòng học

Số lớp	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
Tổng số	43	43	43	47	47
Phòng học kiên cố	43	43	43	47	47
Phòng học bán kiên cố					
Phòng học tạm					
Cộng	43	43	43	47	47

3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Số liệu tại thời điểm tự đánh giá:

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Đạt chuẩn	Trên chuẩn	Chưa chuẩn	

Hiệu trưởng	1	1	Kinh	1			
Phó Hiệu trưởng	2	1	Kinh	2			
Giáo viên	93	84	Kinh	91	0	2	
Nhân viên	8	6	Kinh	8	0		
Cộng	104	94	Kinh	99		2	

b) Số liệu 5 năm gần đây

	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
Tổng số giáo viên	86	89	94	90	93
Tỷ lệ giáo viên/lớp	1.16	1.03	1.07	1.16	1.22
Tổng số GV giỏi cấp huyện và tương đương	6	5	4	8	0
Tổng số giáo viên giỏi cấp tỉnh trở lên	/	/	/	1	0

4. Học sinh

	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
Tổng số	3969	3538	3564	3481	3488
- Khối lớp 1	969	593	703	722	850
- Khối lớp 2	1018	820	603	650	697
- Khối lớp 3	769	859	783	589	643
- Khối lớp 4	641	672	819	737	586
- Khối lớp 5	572	594	656	783	712
Nữ	1842	1652	1665	1638	1664
Dân tộc	299	274	279	267	272
Đối tượng chính sách	/	/	/	0	0
Khuyết tật	0	1	1	01	03
Tuyển mới	956	642	720	722	929
Lưu ban	71	71	32	14	33
Bỏ học	/	/	/	0	0
Học 2 buổi/ngày	/	/	/	722	850
Bán trú	/	/	/	722	850
Nội trú	/	/	/	722	850
Tỷ lệ bình quân hs/lớp	49	43	43	45,2	46
Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi	3940/3969 99.2%	3520/3538 99.5%	3550/3564 99.6%	99,99%	3235/3487 92,8%
- Nữ	1072	1260	566	02	1562
- Dân tộc	295	271	275	01	238
HS - HTCTTH	572	594	656	783	711
- Nữ	266	279	308	347	327
- Dân tộc	38	36	53	48	52
Tổng số HS giỏi cấp tỉnh	4	3	2	44	34
Tổng số HS giỏi quốc gia	1	6		47	0
Tỷ lệ chuyển cấp	100%	100%	100%	100%	100%

PHẦN II : TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA NHÀ TRƯỜNG

I- ĐẶT VẤN ĐỀ

Trường Tiểu học Bình Hòa Nằm ở phía Bắc Thị xã Thuận An, tọa lạc Khu phố Bình Đức 1, phường Bình Hòa Thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Trường có tổng diện tích đất là 14.747,6 m²; Phòng học được xây dựng gồm 3 dãy phòng học kiên cố (1 trệt 2 lầu) và 01 dãy phòng hiệu bộ (xây dựng 1 trệt, 1 lầu) diện tích xây dựng 6702.2 m², (nhà ăn học sinh 400 m²). Hằng năm, số học sinh /số lớp luôn tăng dần, đến nay số học sinh đạt 3564 em/82 lớp. Trường Tiểu học Bình Hòa trước đó là trường Tiểu học Lái Thiêu A được sự quan tâm giúp đỡ của Lãnh đạo địa phương, lãnh đạo Phòng giáo dục Thị xã Thuận An, Ủy Ban Nhân Dân Thị xã Thuận An trang bị cơ sở vật chất khang trang và đổi tên thành trường Tiểu học Bình Hòa năm 1995 theo Quyết định số 65/QĐ-UB ngày 07/03/1995.

Đến ngày 23 tháng 12 năm 2002, trường Tiểu học Bình Hòa vinh dự đón nhận *Quyết định số 6436/QĐ-BGD&ĐT-TH ngày 23/12/2002* của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia (mức độ 1) năm học 2002-2003; Từ năm học 2011 - 2012 đến năm 2012 – 2013 nhà trường liên tục được công nhận là tập thể lao động tiên tiến, Ủy ban nhân dân thị xã Thuận An cấp giấy công nhận. Từ năm học 2013 - 2014 đến năm 2014 – 2015 nhà trường liên tục được công nhận là tập thể lao động Xuất sắc được Ủy ban nhân dân Tỉnh cấp giấy công nhận Công đoàn đạt vững mạnh xuất sắc, liên đội vững mạnh, chi bộ Đảng nhiều năm liên đạt trong sạch vững mạnh.

Phát huy tốt những thành quả đạt được, trường Tiểu học Bình Hòa giữ vững danh hiệu thi đua “Tập thể lao động Xuất sắc” nhiều năm liền được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận.

Năm học 2023 -2024 trường Tiểu học Bình Hòa có tổng số 77 lớp với 3481 học sinh. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường là: 101 người. (Cán bộ quản lý: 3;

giáo viên dạy lớp: 90; nhân viên hành chính: 5; nhân viên bảo vệ, phục vụ: 3). Cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia. Tập thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên của nhà trường luôn đoàn kết, quyết tâm phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, phát huy sức mạnh và truyền thống của nhà trường, xây dựng phong trào giáo dục của địa phương ngày càng phát triển. Đây chính là nền tảng vững chắc tạo điều kiện cho trường phát triển bền vững những thành tích đã đạt được, tiếp tục phấn đấu đạt **Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 trong thời gian tới.**

*** Cơ sở vật chất, thư viện, tài chính:**

Cơ sở vật chất: Đến nay đảm bảo việc thực hiện chủ trương bán trú khối lớp 1 và học 1 buổi/ngày khối lớp 2,3,4,5 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thư viện: Đạt chuẩn quốc gia theo Quyết định 05/2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thư viện đã kiểm tra tái công nhận đạt chuẩn ngày 15/01/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương.

Tài chính: Thu, chi đúng nguyên tắc tài chính; hoạt động của nhà trường bằng các nguồn tài chính sau:

1. Lương và các chế độ của cán bộ giáo viên, nhân viên cùng một số hoạt động phí từ nguồn ngân sách.
2. Hoạt động khác: Từ nguồn xã hội hóa.

Hàng năm được sự ủng hộ từ phía Ban đại diện cha mẹ học sinh.

*** Mục đích tự đánh giá:**

Tự đánh giá chất lượng giáo dục theo các tiêu chuẩn kiểm định là một công việc rất quan trọng ở các trường hiện nay. Tự đánh giá không chỉ là một báo cáo của tập thể mà còn là quá trình rà soát, rút kinh nghiệm, tự nghiên cứu, học hỏi, tự hoàn thiện thông qua việc tự nhìn nhận, tự chỉ ra những điểm mạnh, điểm yếu của chính mình đồng thời đưa ra các biện pháp khắc phục nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, trường Tiểu học Bình Hòa tiến hành tự đánh giá chất lượng giáo dục để kiểm định chất lượng

của trường nhằm xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục, từ đó có biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường ngày một phát triển bền vững.

*** Quy trình tự đánh giá:**

Nhà trường đã thực hiện theo Điều 23 Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23/11/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau:

1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng giáo dục.
2. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá.
3. Thu thập và xử lý thông tin và minh chứng thu được.
4. Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí.
5. Viết báo cáo tự đánh giá.
6. Công bố báo cáo kết quả tự đánh giá.

*** Phương pháp đánh giá:**

Mô tả làm rõ thực trạng theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí trong các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường tiểu học với các minh chứng cụ thể, xác thực.

Phân tích, giải thích, so sánh để đi đến những nhận định đánh giá, chỉ ra những điểm mạnh, điểm yếu hoặc thiếu sót.

Lên kế hoạch hành động khắc phục những thiếu sót nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Công cụ đánh giá :**

Sử dụng Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 46/KTKĐCLGD-KĐPT ngày 15 tháng 01 năm 2013 của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục hướng dẫn xác định yêu cầu, gợi ý tìm minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường tiểu học và trường trung học.

*** Những vấn đề nổi bật trong quá trình tự đánh giá:**

Qua quá trình tìm hiểu, phân tích, minh chứng đánh giá các tiêu chuẩn, tiêu chí, nhà trường đã tìm ra được và chỉ cho từng bộ phận thấy rõ những điểm mạnh, điểm yếu và hướng khắc phục để phát huy và tự hoàn thiện mình.

*** Những thế mạnh của nhà trường tác động trực tiếp đến việc cải tiến chất lượng giáo dục:**

Tổ khối trưởng đều là những người có kinh nghiệm trong giảng dạy, trình độ chuyên môn giỏi, tất cả giáo viên đều yêu nghề, tận tâm, uy tín được phụ huynh và học sinh tin nhiệm.

Là trường chuẩn quốc gia mức độ 2, số lượng học sinh bình quân trên lớp đúng quy định nên công tác giảng dạy và giáo dục học được chặt chẽ sâu sát hơn.

Cơ sở vật chất tốt, trường lớp khang trang, trang thiết bị đáp ứng được nhu cầu cho hoạt động giảng dạy và giáo dục.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên trường đủ theo nhu cầu biên chế. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên ngày càng được nâng lên, có 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn (trong đó có 93.6 % trên chuẩn).

Cán bộ quản lý vững vàng về nội dung, chương trình sách giáo khoa, phương pháp dạy học của bậc học; tạo lập và xây dựng đạt hiệu quả phong trào giáo viên giỏi các cấp, đẩy mạnh chất lượng giáo dục theo hướng tích cực, dạy học lấy học sinh làm trung tâm.

*** Những hạn chế:**

Một số cha mẹ học sinh là dân nhập cư nên chưa thực sự quan tâm đúng mức đến việc học tập của các em ở trường

Đội ngũ giáo viên trẻ hạn chế kinh nghiệm giảng dạy cũng như tham gia các phong trào tại cơ sở.

II. TỰ ĐÁNH GIÁ :

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Tổ chức và quản lý trường học là một khâu quan trọng mang tính khoa học trong việc quản lý điều hành hoạt động giáo dục. Nhà trường đã hình thành đầy đủ bộ máy tổ chức theo đúng Điều lệ Trường tiểu học, đảm bảo phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập của học sinh. Các Hội đồng, tổ chức đoàn thể đều hoạt động sôi nổi, hiệu quả, phát huy tốt vai trò và chức năng của mình.

Bộ máy tổ chức của trường luôn phát huy hiệu quả, đẩy mạnh mọi hoạt động giảng dạy và các phong trào nhằm mục đích nâng cao chất lượng dạy và học. Tổ chức và quản lý nhà trường đạt yêu cầu theo quy định.

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường chấp hành tốt chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Nhà trường đã đảm bảo thực hiện dân chủ trong hoạt động, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho học sinh, cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Tiêu chí 1. Cơ cấu tổ chức bộ máy của nhà trường theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

a) Có hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và các hội đồng (hội đồng trường đối với trường công lập, hội đồng quản trị đối với trường tư thục, hội đồng thi đua khen thưởng và các hội đồng tư vấn khác);

b) Có tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh và các tổ chức xã hội khác;

c) Có các tổ chuyên môn và tổ văn phòng.

1. Mô tả hiện trạng:

a) Trường Tiểu học Bình Hòa nằm trên địa bàn phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An- Bình Dương. Là nơi trung tâm các khu công nghiệp lớn như Đồng An, khu công nghiệp Sóng Thần 1, VSIP. Trường xếp hạng 1 được phòng Giáo dục và

Đào tạo thành phố Thuận An bố trí đầy đủ Ban giám hiệu theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 8 của Điều lệ trường tiểu học, trường có 1 Hiệu trưởng và 2 Phó hiệu trưởng - **Quyết định bổ nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng**; [H1-1-01-01]; Trường có Hội Đồng trường Quyết định thành lập Hội đồng trường theo Quyết định **36/QĐ-PGDĐT** của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thuận An; do đồng chí Hiệu trưởng làm chủ tịch Hội đồng - **Quyết định thành lập Hội đồng trường**; [H1-1-01-02]; - **Nghị quyết của hội đồng trường**; [H1-1-01-03]; Hiệu trưởng ra Quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng theo Điều 24 Điều lệ Trường tiểu học - **Quyết định thành lập hội đồng thi đua khen thưởng**; [H1-1-01-04]. Ngoài ra, Hiệu trưởng còn thành lập được Hội đồng tư vấn để giúp Hiệu trưởng về chuyên môn, quản lý như: Hội đồng chấm sáng kiến kinh nghiệm; Hội đồng chấm thi giáo viên giỏi; Thành lập Hội đồng xét duyệt học sinh hoàn thành Chương trình bậc Tiểu học; thành lập ban giám khảo Hội thi viết chữ đẹp cấp cơ sở; Thành lập Hội đồng coi và chấm bài khảo sát chất lượng đầu năm; Hội đồng ra đề kiểm tra và chấm bài kiểm tra cuối kỳ - **Quyết định thành lập các hội đồng tư vấn**; [H1-1-01-05].

b) Nhà trường có chi bộ riêng với 29 đảng viên trực thuộc Đảng bộ phường Bình Hòa, đây cũng là một thế mạnh để giúp nhà trường lãnh đạo và chỉ đạo toàn diện mọi mặt. - **Quyết định chuẩn y chi bộ**; [H1-1-01-06]; Nhà trường có Công đoàn cơ sở, - **Quyết định chuẩn y, công nhận ban chấp hành, chủ tịch, phó chủ tịch**; [H1-1-01-07]; Chi Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh - **Quyết định thành lập chi đoàn giáo viên, nhân viên của nhà trường**; [H1-1-01-08]; Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh - **Quyết định thành lập Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh**; [H1-1-01-09]; Tổ chức Sao nhi đồng hoạt động theo Điều lệ Đội - **Quyết định thành lập Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh**; [H1-1-01-10] và Các tổ chức xã hội khác: Hội chữ thập đỏ; Ban đại diện cha mẹ học sinh được thành lập trong nhà trường để hỗ trợ thường xuyên cho nhà trường trong hoạt động, động viên và giúp đỡ những em học sinh nghèo hiếu học, học sinh giỏi – **Danh sách Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh**; [H1-1-01-11].

c) Hiệu trưởng thành lập 09 tổ chuyên môn và 01 tổ Văn phòng, gồm các tổ lớp Một có 16 giáo viên, tổ lớp Hai có 14 giáo viên, tổ lớp Ba có 13 giáo viên, tổ lớp Bốn có 17 giáo viên, tổ lớp Năm có 17 giáo viên, Tổ TH-MT-AN có 4 thành viên, tổ Anh văn có 7 thành viên, tổ Thể dục có 5 thành viên, và tổ Văn phòng có 8 thành viên - **Quyết định về việc thành lập các tổ chuyên môn và tổ văn phòng**; [H1-1-01-12]. **Danh sách cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường hàng năm** [H1-1-01-13]; Mỗi tổ có 01 tổ trưởng, thực hiện theo đúng chức năng và nhiệm vụ theo Khoản 1- Điều 18, 19 của Điều lệ Trường tiểu học - **Quyết định bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn và tổ trưởng, tổ phó tổ văn phòng**; [H1-1-01-14]; - **Sổ ghi nghị quyết họp tổ**; [H1-1-01-15];

2. Điểm mạnh:

Trường đã có cơ cấu tổ chức bộ máy theo qui định của điều lệ trường Tiểu học. Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng đoàn kết thống nhất quan điểm, tổ chức quản lý mọi hoạt động trong trường đạt kết quả tốt. Chi bộ lãnh chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ, đã chú trọng việc cơ cấu nhân sự cho các tổ chức dựa trên cơ sở năng lực, phẩm chất đạo đức và lòng nhiệt tình của từng thành viên. Chi bộ nhiều năm liền đạt trong sạch vững mạnh và vững mạnh xuất sắc. Các tổ chức trong trường hoạt động theo đúng qui định và xây dựng kế hoạch hoạt động có sự hỗ trợ nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Điểm yếu:

Các thành viên của chi hội Khuyến học thiếu chủ động và chưa hoạt động đều tay.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Trong năm 2025 – 2026 và những năm tiếp theo, Nhà trường có kế hoạch:

Nghiên cứu văn bản chỉ đạo, phân công và phối kết hợp cùng các thành viên trong Hội chủ động đề ra kế hoạch thực hiện, đưa hoạt động của Hội đi vào chiều sâu và phát triển hơn nữa.

5. Tự đánh giá: Đạt

Tiêu chí 2: Lớp học, số học sinh, điểm trường theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

- a) Lớp học được tổ chức theo quy định;
- b) Số học sinh trong một lớp theo quy định;
- c) Địa điểm đặt trường, điểm trường theo quy định.

1. Mô tả hiện trạng:

a) Ngay từ đầu năm học, Hiệu trưởng đã chỉ đạo cho các giáo viên chủ nhiệm tổ chức bình bầu cán bộ lớp, mỗi lớp học có 01 lớp trưởng 02 lớp phó; lớp được chia làm các tổ học sinh; Mỗi tổ có 01 tổ trưởng, 01 tổ phó. Lớp học được tổ chức đúng theo Điều 17 – Điều lệ trường tiểu học - **Biên bản bầu lớp trưởng lớp phó ; [H1-1-02-01];- Sổ chủ nhiệm; [H1-1-02-02];- Bản tổng hợp thông tin về các lớp trong nhà trường theo từng năm học; [H1-1-02-03];**

b) Toàn trường có đủ 5 khối lớp, với 76 lớp - 3511 học sinh (1638 nữ). Bình quân mỗi lớp 47 học sinh, học sinh bán trú lớp 1 và lớp 2,3,4,5 học 1 buổi/ngày - **Sổ gọi tên ghi điểm và sổ theo dõi đánh giá học sinh; [H1-1-02-04].**

c) Trường có 01 điểm chính tọa lạc tại Khu phố Bình Đức 1, phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An; địa điểm đặt trường phù hợp với quy hoạch phát triển giáo dục của địa phương. Môi trường xung quanh xanh - sạch - đẹp - An toàn thoáng mát tạo điều kiện thuận lợi cho công tác Dạy – Học. – **Giấy sử dụng đất nhà trường [H1-1-02-05];- Sơ đồ tổng thể nhà trường – Kèm 1 số hình ảnh; [H1-1-02-06];- Kế hoạch phát triển của nhà trường được Phòng GDĐT phê duyệt; [H1-1-02-07].** Khoảng cách xa nhất từ nhà đến trường của học sinh đến trường đảm đúng theo quy định là không quá 2Km.

2. Điểm mạnh:

Quy mô lớp đảm bảo theo Điều lệ Trường Tiểu học quy định; Diện tích đất trường rộng, khuôn viên xanh- sạch - đẹp- An toàn thoáng mát.

3. Điểm yếu:

Số học sinh tham gia các lớp học năng khiếu còn hạn chế. mỗi lớp học chưa đảm bảo có đúng sĩ số theo định Điều lệ trường Tiểu học. Bình quân 47 học sinh / lớp Trường chưa tổ chức bán trú cho 100% học sinh, chỉ tổ chức được khối lớp 1

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2025-2026 Hiệu trưởng tiếp tục thực hiện kế hoạch :

Phối hợp các địa phương, ban đại diện cha mẹ học sinh, phụ huynh học sinh vận động tuyên truyền cho học sinh tham gia các lớp học năng khiếu để nâng cao chất lượng giáo dục.

Tham mưu xây dựng trường lớp phòng học đảm bảo tổ chức bán trú cho học sinh khối lớp 1,2,3

5. Tự đánh giá: không đạt.

Tiêu chí 3. Cơ cấu tổ chức và việc thực hiện nhiệm vụ của các tổ chuyên môn, tổ văn phòng theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học.

a) Có cơ cấu tổ chức theo quy định;

b) Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, học kỳ, năm học và thực hiện sinh hoạt tổ theo quy định;

c) Thực hiện các nhiệm vụ của tổ theo quy định.

1. Mô tả hiện trạng:

a) Trường có cơ cấu tổ chức đúng theo quy định của Điều lệ trường tiểu học; Nhà trường đã thành lập 08 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng đều có 01 tổ trưởng và 01 tổ phó - Quyết định về việc bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn và tổ văn phòng; [H1-1-01-14];- Danh sách cán bộ, giáo viên, nhân viên của các tổ chuyên môn và tổ văn phòng; [H1-1-03-01];

b) Các tổ chuyên môn đã xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng và năm học - **Kế hoạch hoạt động từng tổ theo tuần, tháng, năm học của tổ chuyên môn** ; [H1-1-03-02]; sinh hoạt chuyên môn đảm bảo mỗi tháng 2 lần vào tuần thứ 2, tuần thứ 4, nhằm tổ chức thực hiện giảng dạy theo chương trình và thời khóa biểu, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thông qua các hoạt động như chuyên đề, thao giảng, kiểm tra các hoạt động chuyên môn của giáo viên trong tổ theo chỉ đạo của Hiệu trưởng, tổ chức đánh giá giáo viên theo chuẩn quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tổ chức xét thi đua khen thưởng giáo viên vào cuối năm học. Tổ văn phòng xây dựng kế hoạch hoạt động tuần, tháng, năm học và sinh hoạt định kỳ 1 lần/tháng, nhằm phục vụ cho việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của nhà trường- **Sổ ghi nghị quyết họp tổ**; [H1-1-01-15].

c) Các tổ chuyên môn thực hiện các nhiệm vụ của tổ theo quy định và sinh hoạt định kỳ 2 tuần 1 lần và các sinh hoạt khác khi có nhu cầu công việc. Ngay từ đầu năm học, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm học, nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục; thực hiện bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả giảng dạy và hiệu quả giáo dục; quản lý sử dụng sách giáo khoa – thiết bị đồ dùng dạy học của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường; tham gia đánh giá xếp loại giáo viên cuối năm.

Tổ văn phòng xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm học, nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của nhà trường; giúp Hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ quản lý tài chính. Tài sản trong nhà trường và hạch toán kế toán, thống kê theo quy định; Biên bản của các đoàn kiểm tra; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện các chế độ báo cáo định kỳ, cập nhật lưu trữ hồ sơ; công văn đi-đến; kiểm tra, đánh giá chất lượng hiệu quả công việc của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường.

Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng thực hiện các nhiệm vụ của tổ theo quy định - **Kế hoạch hoạt động từng tổ theo tuần, tháng, năm học**; [H1-1-03-02];- **Sổ thực hiện bồi dưỡng thường xuyên chuyên môn, nghiệp vụ, giáo dục và quản lý sử dụng sách, thiết bị** ; [H1-1-03-03]; **Sổ nghị quyết của từng tổ** ; [H1-1-01-15];- **Biên bản kết luận thanh tra của phòng GD và sở GDĐT** ; [H1-1-03-04]. **Biên bản đánh giá xếp loại viên chức** [H1-1-03-05];

2. Điểm mạnh:

Trường có cơ cấu tổ chức tổ chuyên môn, văn phòng đảm bảo đúng theo quy định. Các tổ chuyên môn thực hiện giảng dạy theo đúng phân phối chương trình, chương trình giảm tải do Bộ Giáo dục quy định, có kế hoạch phụ đạo cho học sinh theo từng đối tượng mang lại hiệu quả cao về chất lượng giáo dục hàng năm. Tổ chuyên môn, tổ văn phòng xây dựng kế hoạch của tổ theo tuần, tháng, học kỳ, năm học và thực hiện sinh hoạt tổ theo quy định Điều lệ trường Tiểu học.

3. Điểm yếu:

Nội dung sinh hoạt của một vài tổ còn chung chung chưa chuyên sâu vào từng chuyên đề.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Trong năm học 2025 – 2026, Hiệu trưởng tiếp tục phát huy những mặt mạnh đã thực hiện được và chỉ đạo xây dựng kế hoạch và đề ra biện pháp chỉ đạo:

Phó hiệu trưởng chuyên môn, nâng cao nội dung sinh hoạt chuyên môn gắn với đổi mới phương pháp dạy học; Ban giám hiệu nhà trường thường xuyên tham dự các buổi họp tổ để rút kinh nghiệm, tham mưu Hiệu trưởng để cải tiến nội dung sinh hoạt tổ đi vào chiều sâu. Tăng cường tổ chức các chuyên đề, dự giờ góp ý cho giáo viên tham gia dự thi các cấp cho toàn trường cùng dự nhằm chuyển tải việc sử dụng ĐDDH, phương pháp và hình thức dạy theo phương pháp tích cực hóa học sinh trong

giờ dạy. Tổ trưởng xây dựng kế hoạch cụ thể và đề ra biện pháp để cải tiến nội dung sinh hoạt tổ ngày càng tốt hơn.

5. Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 4. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và cơ quan quản lý giáo dục các cấp; đảm bảo Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

- a) Thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy Đảng, chấp hành sự quản lý hành chính của chính quyền địa phương, sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan quản lý giáo dục;*
- b) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo quy định;*
- c) Đảm bảo Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.*

1. Mô tả hiện trạng:

a) Nhà trường đã triển khai và tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy Đảng, chấp hành sự quản lý hành chính của chính quyền địa phương. Tham gia các buổi học tập Nghị quyết các cấp, tập huấn về tư tưởng, chính trị tại địa phương. Thực hiện đầy đủ sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương; Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thuận An. Hằng năm, nhà trường không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các cơ quan quản lý giáo dục các cấp. – Báo cáo tổng kết của nhà trường hàng năm; [H1-1-04-01];- Bằng khen, giấy khen của cấp Đảng, cơ quan quản lý giáo dục hàng năm cấp đánh giá việc chấp hành của nhà trường; [H1-1-04-02]. Tuy nhiên, số giáo viên tham dự các chuyên đề phần lớn vào các ngày thực dạy chính khóa, phải chọn cử Giáo viên giữ lớp không đúng chuyên môn nên phần nào ảnh hưởng đến nề nếp và chất lượng học tập của học sinh.

b) Nhà trường thực hiện tốt chế độ báo cáo về công tác Đảng, chính quyền địa phương, công tác tổ chức, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, công tác chuyên môn, kế hoạch hoạt động.....theo tháng, năm, định kỳ và đột xuất luôn kịp thời, chính xác theo yêu cầu; cập nhật, lưu trữ đầy đủ các văn bản báo cáo, công văn đi, đến qua hộp thư điện tử của trường - **Sổ theo dõi công văn đến, đi nhà trường ; [H1-1-04-03]; - Báo cáo giao ban Hiệu trưởng, báo cáo giao ban Ủy Ban nhân dân phường, báo cáo giao ban chi bộ; [H1-1-04-04].**

c) Trong công tác lãnh đạo và chỉ đạo, Hiệu trưởng luôn đảm bảo thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong quản lý, phát huy tốt quy chế tập trung dân chủ tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Đoàn thể nâng cao chất lượng sinh hoạt, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường. Hằng năm, nhà trường điều kiện toàn lại Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ trong trường học theo Quyết định số 04/2000/QĐ-BGDĐT ngày 01/03/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo Dục. Các cá nhân, tổ chức đoàn thể trong nhà trường thực hiện đúng các quy định trong Quy chế, phát huy quyền làm chủ tập thể của tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên. Ban thanh tra nhân dân trường học thực hiện tốt công tác giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ trong nhà trường như: thông báo công khai thực hiện quy chế cơ quan, niêm yết việc thu chi tài chánh, quy chế chi tiêu nội bộ, thi đua khen thưởng, đánh giá xếp loại công chức, viên chức, công tác xã hội hóa giáo dục....**Các báo cáo của nhà trường hằng năm có nội dung đánh giá kết quả thực hiện Quy chế [H1-1-04-05];- Báo cáo của ban thanh tra nhân dân hằng năm; [H1-1-04-06];- Báo cáo của Công Đoàn nhà trường có nội dung đánh giá việc thực hiện Quy chế; [H1-1-04-07].**

2. Điểm mạnh:

Thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy Đảng, chấp hành sự quản lý hành chính của chính quyền địa phương, sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan quản

lý giáo dục. Đảm bảo thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường. Hàng tháng đều công khai đầy đủ về tài chính trong và ngoài ngân sách.

3. Điểm yếu:

Việc chọn cử giáo viên không đúng chuyên môn dạy thay các đảng viên tham dự các chuyên đề ảnh hưởng phần nào đến nề nếp và chất lượng học tập của học sinh.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2025 – 2026 Hiệu trưởng tham mưu cấp ủy đảng địa phương tổ chức sinh hoạt Đảng vào ngày thứ bảy hoặc chủ nhật và tạo điều kiện để đảng viên tham gia học tập.

5. Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 5. Quản lý hành chính, thực hiện các phong trào thi đua quy định.

- a) Có đủ hồ sơ phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường theo quy định của Điều lệ trường tiểu học;*
- b) Lưu trữ đầy đủ, khoa học hồ sơ, văn bản theo quy định của Luật Lưu trữ;*
- c) Thực hiện các cuộc vận động, tổ chức và duy trì phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và quy định của Nhà nước.*

1. Mô tả hiện trạng:

- a)** Nhà trường có đủ các loại hồ sơ phục vụ hoạt động giáo dục như: Sổ đăng bộ; Hồ sơ phổ cập giáo dục tiểu học; Sổ theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh; Học bạ của học sinh; Sổ họp Hội đồng sư phạm (nghị quyết); Sổ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên; Sổ khen thưởng, kỷ luật; Sổ quản lý tài sản, tài chính; Sổ quản lý các văn bản, công văn. Tất cả đảm bảo theo Điều 30 Điều lệ trường tiểu học, đủ các loại hồ sơ sổ sách của nhà trường; - **Danh mục hệ thống hồ sơ, sổ sách của nhà trường**; [H1-1-05-01]; - **Biên bản kết luận thanh tra của phòng GD và sở GDĐT** ; [H1-1-03-04].

b) Công tác văn thư, lưu trữ công tác lưu trữ văn bản theo nghiệp vụ danh mục của từng loại hồ sơ, theo thời gian đảm bảo thực hiện đầy đủ khoa học hỗ trợ tốt cho công tác quản lý. Tuy nhiên nhân viên văn thư lưu trữ lớn tuổi không có chuyên môn nghiệp vụ nên việc cập nhật công văn đi đến chưa kịp thời. **Nhà trường thực hiện theo quy định của Luật lưu trữ, sắp xếp hồ sơ theo thứ tự, dễ tra cứu** [H1-1-05-02]

c) Hằng năm, căn cứ vào các văn bản hướng dẫn về thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua do ngành phát động. Nhà trường và Công đoàn đã phát động thi đua, tuyên truyền đến từng cán bộ giáo viên trong nhà trường kế hoạch các cuộc vận động, trường đã thành lập ban chỉ đạo và xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể cho từng cuộc vận động: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Cuộc vận động” Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” . Bên cạnh đó vẫn có một số phong trào theo chủ đề, chủ điểm chưa đi vào chiều sâu. – **Các báo cáo của nhà trường có nội dung đánh giá việc thực hiện các cuộc vận động, tổ chức và duy trì phong trào thi đua; [H1-1-05-03];- Giấy khen thưởng của các cấp về thành tích thực hiện các cuộc vận động, tổ chức và duy trì phong trào thi đua nhà trường; [H1-1-05-04].**

2. Điểm mạnh:

Thiết lập đầy đủ và cập nhật kịp thời các hồ sơ theo quy định. Thực hiện các cuộc vận động, tổ chức và duy trì phong trào thi đua theo hướng dẫn và quy định của ngành Giáo dục.

3. Điểm yếu:

Một số phong trào theo chủ đề, chủ điểm chưa đi vào chiều sâu.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2025-2026, Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo: Giao cho Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Công đoàn tổ chức phát động các phong trào trong nhà trường

có sơ kết, tổng kết và khen thưởng. Tổ chức sơ kết, tổng kết và biểu dương khen thưởng kịp thời những cá nhân tham gia tốt phong trào. Tiếp tục chỉ đạo các phong trào theo chủ đề, chủ điểm đạt hiệu quả cao.

5. Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 6. Quản lý các hoạt động giáo dục, quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và quản lý tài chính, đất đai, cơ sở vật chất theo quy định.

a) Thực hiện nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục và quản lý học sinh theo quy định của Điều lệ trường tiểu học;

b) Thực hiện tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm, quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Điều lệ trường tiểu học và các quy định khác của pháp luật;

c) Quản lý, sử dụng hiệu quả tài chính, đất đai, cơ sở vật chất để phục vụ các hoạt động giáo dục.

1. Mô tả hiện trạng:

a) Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý các hoạt động giáo dục của trường. Vì vậy, hằng năm đã xây dựng kế hoạch năm học cụ thể, chỉ đạo thực hiện các hoạt động trong nhà trường và hoạt động ngoài giờ lên lớp bằng nhiều hình thức như: tổ chức chuyên đề nâng cao chất lượng dạy và học, dự giờ, thao giảng, trao đổi với cha mẹ học sinh, tổ chức các hoạt động dã ngoại tham quan học tập. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra các hoạt động giáo dục trong nhà trường, để quản lý tốt học sinh và đảm bảo các quyền theo Điều 42 – Điều lệ trường tiểu học. Nhà trường đảm bảo thực hiện đầy đủ 5 nhiệm vụ theo Điều 41 – Điều lệ trường tiểu học đối với học sinh - **Kế hoạch năm học**; [H1-1-06-01];- **Danh mục hệ thống hồ sơ, sổ sách của nhà trường**; [H1-1-05-01];- **Báo cáo tổng kết hàng năm của nhà trường**; [H1-1-04-01];- **Kế hoạch động giáo dục ngoài giờ lên lớp hằng năm**; [H1-1-06-02]. Việc quản

lý về nề nếp ra vào lớp, nề nếp vệ sinh cá nhân, việc thực hiện nội quy nhà trường của học sinh, một số giáo viên thực hiện chưa tốt.

b) Hiệu trưởng đã thực hiện việc tuyển dụng, hợp đồng làm việc, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên theo quy định của Luật cán bộ, công chức, viên chức theo điều lệ trường học và các quy định của pháp luật, thực hiện bổ nhiệm lại Hiệu trưởng đúng quy định. Hằng năm, nhà trường đều thực hiện bổ nhiệm lại các chức danh tổ trưởng, tổ phó đúng quy trình và dân chủ; Để quản lý tốt giáo viên, công nhân viên, Hiệu trưởng đã lập sổ danh bạ, hồ sơ cá nhân cho 105 người - **Hồ sơ cá nhân, tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ; [H1-1-06-03];- Sổ danh bộ của cán bộ giáo viên, nhân viên; [H1-1-06-04].**

c) Hiệu trưởng quản lý, sử dụng hiệu quả về tài chính, đất đai, cơ sở vật chất để phục vụ cho hoạt động giáo dục. Bộ phận tài vụ đã thực hiện tốt công tác tài chính, thu chi đúng nguyên tắc tay ba, dự toán và quyết toán hàng tháng, quý, năm đều thực hiện đúng quy định của cấp trên. Toàn bộ tài sản của nhà trường đều được theo dõi, cập nhật bằng hệ thống sổ tài sản do Bộ Tài Chính ban hành. Thực hiện theo dõi, sử dụng và thanh lý theo đúng quy định. Nhà trường có giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, **Giấy phép sử dụng đất nhà trường [H1-1-02-05]; - Sổ quản lý tài sản; [H1-1-06-05];- Báo cáo tại Hội nghị Cán bộ viên chức; [H1-1-06-06].**

2. Điểm mạnh:

Thực hiện nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục và quản lý học sinh đúng theo quy định của Điều lệ Trường tiểu học; Thực hiện quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên theo quy định của Luật Cán bộ công chức, Luật Viên chức; Điều lệ Trường tiểu học và các quy định khác của pháp luật; việc quản lý và sử dụng tài chính, đất đai, cơ sở vật chất để phục vụ giáo dục rất tốt và có hiệu quả cao.

3. Điểm yếu:

Việc quản lý về nề nếp ra vào lớp, nề nếp vệ sinh cá nhân, việc thực hiện nội quy nhà trường của học sinh, một số giáo viên thực hiện chưa tốt.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2025 - 2026 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo thực hiện và phát huy những điểm mạnh đã thực hiện. Phó hiệu trưởng tăng cường thường kiểm tra nội quy học sinh từ 1 buổi/tuần lên 2 buổi/tuần, tổ chức các hoạt động chuyên đề về quản lý nề nếp học sinh cho giáo viên chủ nhiệm lớp.

Đưa nội dung này vào xét thi đua cuối năm đối với chủ nhiệm.

5. Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 7. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho học sinh và cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; phòng chống bạo lực học đường, phòng chống dịch bệnh, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, các tệ nạn xã hội trong trường.

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, cháy nổ, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, phòng tránh các tệ nạn xã hội của nhà trường;

b) Đảm bảo an toàn cho học sinh và cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới, bạo lực trong nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng:

a) Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch đề ra phương án phối hợp Ủy ban nhân dân, Công an, Trạm y tế để bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ, phòng chống ngộ độc, phòng chống dịch bệnh cho học sinh, cho cán bộ giáo viên, nhân viên - **Quyết định Ban an toàn thực phẩm trường**; [H1-1-07-01]. Trong các tiết sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, các tiết sinh hoạt tập thể, tổng phụ trách Đội, nhân viên Chữ thập đỏ, y tế và giáo viên chủ nhiệm luôn giáo dục và hướng dẫn học sinh cách phòng chống đuối nước, cháy nổ, dịch bệnh,...Trường có cổng trường,

hàng rào bảo vệ bằng tường xây cao đảm bảo an toàn, có nhân viên bảo vệ trường 24/24 giờ. Nhà trường có phương án phòng chống cháy nổ, nội quy phòng cháy chữa cháy ở tất cả các dãy phòng, bếp nấu ăn... có bình cứu hỏa theo đúng tiêu chuẩn quy định. Nhà trường được cơ quan chức năng: Trung tâm y tế thành phố Thuận An kiểm tra nhà ăn, căn tin đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm - Các báo cáo của nhà trường có nội dung đánh giá công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, cháy nổ, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, phòng tránh các tệ nạn xã hội trong nhà trường; [H1-1-07-02];- Văn bản phối hợp giữa nhà trường với cơ quan công an, phường đoàn và cơ quan y tế về phương án đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích; [H1-1-07-03].];- Kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường; [H1-1-07-04];

Tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy trong nhà trường chưa được thường xuyên.

b) Khuôn viên nhà trường được bố trí, xây dựng một cách hợp lý; trường có hệ thống tường rào bao quanh an toàn cao 1,5m. Hàng năm, nhà trường đều vận động giáo viên và học sinh tham gia đầy đủ các loại hình bảo hiểm; có nhân viên vệ sinh; giáo viên và học sinh được sử dụng nguồn nước sạch, uống nước tinh khiết đóng chai Hình ảnh minh họa khuôn viên tường rào[H1-1-07-05] - Các văn bản đánh giá việc đảm bảo an toàn cho học sinh và nhân viên trong nhà trường [H1-1-07-06].

c) Học sinh trong trường được học tập, vui chơi trong một môi trường giáo dục lành mạnh. Giáo viên yêu thương học sinh, quan tâm tới điều kiện, hoàn cảnh của từng học sinh trong lớp đoàn kết, không có hiện tượng kỳ thị, bạo lực học đường. Học sinh đến trường không có sự phân biệt giàu, nghèo. Thầy trò nhà trường thực hiện tốt Chỉ thị 03 "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", xây dựng phong trào "Trường học thân thiện, học sinh tích cực". Học sinh chăm ngoan, giáo viên có trách nhiệm, luôn thương yêu học sinh. Nhìn chung, nhiều năm liền nhà trường không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới, cũng như bạo lực trong nhà trường- Các báo cáo của nhà trường có nội dung đánh giá nhà trường không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm

về giới, bạo lực [H1-1-07-07];. - Các hình thức giấy khen thưởng của các cấp về thành tích thực hiện tốt các phong trào của nhà trường; [H1-1-05-04].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường thực hiện tốt các yêu cầu về đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, cháy nổ, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, phòng tránh các tệ nạn xã hội của nhà trường. Việc quản lý học sinh trong giờ học cũng như giờ chơi chặt chẽ, không xảy ra thương tích. Không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới, bạo lực trong nhà trường, trong nhà trường.

3. Điểm yếu:

Tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy trong nhà trường chưa được thường xuyên.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2025-2026, Hiệu trưởng tiếp tục có biện pháp:

Phối hợp với cảnh sát phòng cháy chữa cháy Thành phố Thuận An để cho toàn thể cán bộ, giáo viên trong nhà trường tập huấn phòng cháy, chữa cháy được thường xuyên hơn.

5. Tự đánh giá: Đạt.

Kết luận về Tiêu chuẩn 1.

Điểm mạnh:

Nhà trường có cơ cấu tổ chức bộ máy và các tổ chức đoàn thể, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, tổ chức lớp học, số lớp học, số học sinh, hàng năm theo quy định của Điều lệ Trường tiểu học. Trường thực hiện đầy đủ nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục và quản lý học sinh; quản lý, sử dụng hiệu quả tài chính, đất đai, cơ sở vật chất để phục vụ các hoạt động giáo dục; thực hiện tốt các cuộc vận động; tổ chức và duy trì phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và quy định của Nhà nước. Đảm

bảo an ninh trật tự, an toàn cho học sinh và cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, không có bạo lực trong nhà trường, không có các tệ nạn xã hội và các hiện tượng kì thị. Chi bộ, các đoàn thể trong nhà trường đã phát huy tốt vai trò hỗ trợ giúp nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Điểm yếu:

Các thành viên của chi hội Khuyến học thiếu chủ động và chưa hoạt động đều tay.

Nội dung sinh hoạt còn chung chung chưa chuyên sâu vào từng chuyên đề ở một vài tổ. Một số phong trào theo chủ đề, chủ điểm chưa đi vào chiều sâu. Chưa tập huấn thường xuyên về phòng chống cháy nổ.

*** Số tiêu chí đạt yêu cầu: 06/07 tiêu chí.**

*** Số tiêu chí không đạt yêu cầu: 01/07 tiêu chí.**

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hoạt động đều tay, có kinh nghiệm trong công tác quản lý, phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, luôn có ý thức trao đổi về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Giáo viên nhiệt tình, năng nổ, tích cực trong công tác, giảng dạy, trình độ sư phạm đạt chuẩn và trên chuẩn đạt 100%. Nhân viên nhà trường có đầy đủ năng lực và nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu công tác. Giáo viên đủ số lượng, cơ bản đảm bảo dạy đủ các môn học bắt buộc của tiểu học theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

Học sinh trường thể hiện cao ý thức, thực hiện tốt các nhiệm vụ trong nội quy của nhà trường về nề nếp sinh hoạt học tập, vui chơi, giải trí nhất là các quy định về chương trình tổ chức lớp .

Tiêu chí 1. Năng lực của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trong quá trình triển khai các hoạt động giáo dục.

- a) Hiệu trưởng có số năm dạy học từ 4 năm trở lên, phó hiệu trưởng từ 2 năm trở lên (không kể thời gian tập sự);*
- b) Được đánh giá hằng năm đạt từ loại khá trở lên theo Quy định Chuẩn hiệu trưởng trường tiểu học;*
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chính trị và quản lý giáo dục theo quy định.*

1. Mô tả hiện trạng:

a) Hiệu trưởng có số năm công tác là 33 năm, trong đó giảng dạy 15 năm, làm công tác quản lý trường học 18 năm (7 năm phó Hiệu trưởng, 11 năm Hiệu trưởng); Phó Hiệu trưởng chuyên môn có số năm công tác 26 năm, trong đó giảng dạy 17 năm, làm công tác quản lý 9 năm; Phó Hiệu trưởng chuyên môn có số năm công tác 19 năm, trong đó giảng dạy 6 năm, làm công tác quản lý 13 năm - Hồ sơ cán bộ công chức của Hiệu trưởng và phó Hiệu trưởng; [H2-2-01-01]. Hai phó Hiệu trưởng mới bổ nhiệm, chưa có nhiều kinh nghiệm trong quản lý. Tuy nhiên, trong thời gian qua 2 phó Hiệu trưởng đã tích cực chịu học hỏi và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

b) Hằng năm, nhà trường đã tổ chức đánh giá Chuẩn hiệu trưởng theo thông tư 14/2011/BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, việc đánh giá đảm bảo tính khách quan, công bằng, dân chủ, phản ánh phẩm chất, năng lực, hiệu quả đạt được của Hiệu trưởng. Việc đánh giá, xếp loại Hiệu trưởng được nhà trường tổ chức thực hiện đúng quy định. Cuối năm, Hiệu trưởng thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được Phòng Giáo dục và Đào tạo đánh giá Xuất sắc về công tác quản lý. Về đánh giá phó hiệu trưởng nhà trường thực hiện theo Quyết định số 630/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 16/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Phó Hiệu trưởng tự đánh giá và Hiệu trưởng xếp loại hai Hiệu phó loại Xuất sắc; Hội đồng đánh giá xếp loại hằng năm - **Kết quả đánh giá, xếp loại Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng hằng năm**; [H2-2-01-02]; - **Giấy khen thưởng Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng**; [H2-2-01-03].

c) Hiệu trưởng được đào tạo trình độ chuyên môn Đại học chuyên ngành Giáo dục Tiểu học; được tập huấn về chính trị và quản lý giáo dục tiểu học theo quy định. Phó Hiệu trưởng chuyên môn được đào tạo trình độ chuyên môn Đại học sư phạm tiểu học; được tập huấn về chính trị - quản lý nhà nước theo quy định, chưa tham gia bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục; Phó hiệu trưởng có trình độ chuyên môn Đại học sư phạm, được tập huấn về chính trị - quản lý nhà nước theo quy định - **Chứng nhận đã qua lớp bồi dưỡng, tập huấn về chính trị và quản lý giáo dục; [H2-2-01-04];- Văn bản triệu tập hiệu trưởng, phó hiệu trưởng tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn; [H2-2-01-05].**

2) Điểm mạnh:

Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng có nhiều năm công tác giảng dạy, Hiệu trưởng có 17 năm công tác quản lý. Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng được đánh giá hằng năm đạt từ loại khá trở lên theo Quy định Chuẩn hiệu trưởng trường tiểu học.

3) Điểm yếu:

Một phó Hiệu trưởng chưa có nhiều kinh nghiệm trong quản lý.

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2025 - 2026 Hiệu trưởng lập kế hoạch:

Tham mưu lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo để cho 2 phó Hiệu trưởng thay phiên nhau tham gia vào các đợt kiểm tra các trường trong thành phố để học tập, rút kinh nghiệm trong quản lý.

5) Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 2. Số lượng, trình độ đào tạo của giáo viên theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

a) Số lượng và cơ cấu giáo viên đảm bảo để dạy các môn học bắt buộc theo quy định;

b) Giáo viên dạy các môn: thể dục, âm nhạc, mỹ thuật, ngoại ngữ, giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh đảm bảo quy định;

c) Giáo viên đạt trình độ chuẩn 100%, trong đó trên chuẩn 20% trở lên đối với miền núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo và 40% trở lên đối với các vùng khác.

1) Mô tả hiện trạng:

a) Trường Tiểu học Bình Hòa có tổng số 75 giáo viên và 76 lớp đảm bảo thực hiện dạy các môn học bắt buộc theo Điều lệ trường tiểu học và thông tư 35/2006 -TT/LT-BGD&ĐT-BNV ngày 25/10/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Trường dạy 1 buổi/ngày có đủ giáo viên để thực hiện nhiệm vụ năm học và được phân công giảng dạy đúng với chuyên môn đào tạo. Với số lượng và cơ cấu giáo viên nhà trường đảm bảo thực hiện dạy đủ số tiết, số môn học bắt buộc theo quy định về nội dung, chương trình dạy học cấp tiểu học Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - **Danh sách cán bộ giáo viên , nhân viên của trường hằng năm; [H1-1-01-12];** - **Bảng phân công giáo viên giảng dạy hằng năm; [H2-2-02-01].**

b) Trường có 14 Giáo viên dạy bộ môn gồm: Thể dục: 04 giáo viên (03 giáo viên có trình độ chuyên môn là đại học giáo dục thể chất và 01 có trình độ là Cao đẳng giáo dục thể chất- đội) ; ngoại ngữ: 07 giáo viên với trình độ là đại học chuyên ngành là Tiếng Anh; Tin học: 01 với trình độ là Đại học chuyên ngành tin học; Mỹ thuật: 01 giáo viên có trình độ Đại học chuyên ngành Mỹ thuật, Âm nhạc: 01 giáo viên (có trình độ là Đại học sư phạm Âm nhạc) , đảm bảo giảng dạy đúng quy định, đúng với bằng cấp chuyên môn của mỗi giáo viên ứng với với trí công việc. Tất cả 14 giáo viên bộ môn có biên chế hết và không phải hợp đồng bên ngoài. - **Văn bằng, chứng chỉ của giáo viên dạy các môn: thể dục, âm nhạc, mỹ thuật, ngoại ngữ; [H2-2-02-02];** - **Quyết định phân công hợp đồng có thời hạn của phòng Giáo dục và Đào tạo đối với giáo viên tổng phụ trách đội, [H2-2-02-03].** Giáo viên Tổng phụ trách Đội đã qua lớp đào tạo chuyên ngành phụ trách đội.

c) Nhà trường có 98.9% (93/94 giáo viên) giáo viên đạt trình độ chuẩn; Hiện nay, số giáo viên chưa đạt trình độ chuẩn còn 1/94 giáo viên có trình độ cao đẳng sư phạm (1 giáo viên lớn tuổi chiếm tỷ lệ: 1.06 % - **Sổ danh bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên;** [H1-1-06-05];- **Danh sách cán bộ giáo viên, nhân viên của trường hằng năm;** [H1-1-01-13];- **Văn bằng đào tạo và giấy chứng nhận của giáo viên, nhân viên;** [H2-2-02-04].

2) Điểm mạnh:

Số lượng và cơ cấu giáo viên nhà trường đảm bảo để dạy các môn học bắt buộc theo quy định.

3) Điểm yếu:

Giáo viên bộ môn thiếu nhiều gvcn phải dạy luôn các môn năng khiếu như Âm nhạc Mỹ thuật nên chưa phát huy hết năng khiếu cho học sinh.

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2025 - 2026 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng lên kế hoạch:

Tham mưu lãnh đạo Ngành xin thêm biên chế giáo viên bộ môn.

5) Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 3. Kết quả đánh giá, xếp loại giáo viên và việc đảm bảo các quyền của giáo viên.

a) *Xếp loại chung cuối năm học của giáo viên đạt 100% từ loại trung bình trở lên, trong đó có ít nhất 50% xếp loại khá trở lên theo Quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học;*

b) *Số lượng giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện (quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh) trở lên đạt ít nhất 5%;*

c) Giáo viên được đảm bảo các quyền theo quy định của Điều lệ trường tiểu học và của pháp luật.

1) Mô tả hiện trạng:

a) Vào cuối năm học, nhà trường tổ chức đánh giá, xếp loại giáo viên đúng quy trình. Vì vậy, qua các năm giáo viên nhà trường đã được đánh giá xếp loại 100% chuẩn nghề nghiệp. Trong đó 100% xếp loại từ khá trở lên – **Bảng tổng hợp về đánh giá, xếp loại giáo viên hằng năm theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học**; [H2-2-03-01];- **Bảng tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại viên chức hằng năm**; [H2-2-03-02].

b) Song song với hoạt động giảng dạy, nhiều giáo viên tích cực đăng kí dự thi giáo viên dạy giỏi các cấp và đạt được thành tích đáng kể như sau:

Năm học 2020 – 2021 giáo viên giỏi cấp cơ sở 27(27/35 giáo viên, chiếm tỷ lệ 77.1%); giáo viên giỏi cấp Thị xã 07 (7/11 giáo viên, chiếm tỷ lệ 63.6%).

Năm học 2021 – 2022 giáo viên giỏi cấp cơ sở 48 (48/55 giáo viên, chiếm tỷ lệ 87.3%); giáo viên giỏi cấp Thị xã 05 (05/10 giáo viên, chiếm tỷ lệ 50%). giáo viên giỏi cấp tỉnh là 01(1/1 giáo viên, chiếm 100%).

Năm học 2022 – 2023 : Phòng không tổ chức thi Giáo viên dạy giỏi

Năm học 2023 – 2024 : giáo viên giỏi cấp cơ sở 42 (42/90 giáo viên, chiếm tỷ lệ 46.7%); giáo viên giỏi cấp thành phố 06 (06/8 giáo viên, chiếm tỷ lệ 75%). giáo viên giỏi cấp tỉnh là 01(1/1 giáo viên, chiếm 100%).

Năm học 2024 – 2025 : Phòng không tổ chức thi Giáo viên dạy giỏi

Tóm lại: trong những năm học qua trường đã có 27 giáo viên giỏi cấp thành phố và 2 giáo viên giỏi cấp tỉnh- **Danh sách giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp Thị xã trở lên hằng năm**; [H2-2-03-03];- **Giấy chứng nhận, bằng khen của các cấp đối với giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên**; [H2-2-03-04].

c) Giáo viên nhà trường được đảm bảo các quyền theo quy đại Điều 35 – Điều lệ trường tiểu học. Cụ thể là được phân công nhiệm vụ phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực của bản thân. Tất cả giáo viên được nâng cao trình độ thông qua kế hoạch đào tạo bồi dưỡng tại chức, từ xa. Khi tham gia học tập, giáo viên được hưởng chế độ theo quy định. Trong quá trình công tác, giáo viên được hưởng mọi quyền lợi về tinh thần lẫn vật chất; Ban chấp hành công đoàn trường luôn quan tâm giúp đỡ công đoàn viên gặp khó khăn trong cuộc sống cũng như ốm đau, bạo bệnh, ma chay, hiếu hỉ. - Báo cáo tổng kết của nhà trường hàng năm; [H1-1-04-01]; - Báo cáo tổng kết công tác của Công đoàn nhà trường hằng năm; [H2-2-03-05]; - Báo cáo tại hội nghị cán bộ, công chức hằng năm; [H1-1-06-06].

2) Điểm mạnh:

Hằng năm 100% ngũ giáo viên đều được đánh giá xếp loại từ khá trở lên. Tất cả các giáo viên đều được hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách hiện hành. Số giáo viên giỏi, giải thưởng Võ Minh Đức từ cấp thành phố hàng năm vượt chỉ tiêu so với quy định. Năm nay có 1 giáo viên dự giáo viên giỏi cấp tỉnh đạt giải.

3) Điểm yếu:

Số lượng giáo viên giỏi cấp tỉnh còn ít.

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2025 - 2026 Hiệu trưởng có kế hoạch:

Phó hiệu trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch và phối hợp cùng tổ trưởng chọn những giáo viên có kinh nghiệm, tích cực công tác giảng dạy, nhiều năm liền là giáo viên giỏi cấp trường và cấp Thị xã để bồi dưỡng. Phó hiệu trưởng, tổ trưởng có kế hoạch dự giờ, thăm lớp để giúp đỡ và góp ý, xây dựng cho hoàn chỉnh để giáo viên có thể đạt được giáo viên giỏi vòng tỉnh. (Trong năm học nếu có thi phải đạt ít nhất 01 giáo viên giỏi tỉnh). Tổ chức cho giáo viên đăng ký thi giáo viên giỏi tham quan học tập các trường trong thành phố có giáo viên dạy giỏi tỉnh để học tập. Tạo điều

kiện thuận lợi cho giáo viên thường xuyên tự học và tham gia bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ; ứng dụng công nghệ thông tin, tham gia hội thi giáo viên giỏi các cấp ngày càng có hiệu quả hơn.

5) Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 4: Số lượng, chất lượng và việc đảm bảo các chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhân viên của nhà trường.

a) Số lượng nhân viên đảm bảo quy định;

b) Nhân viên kế toán, văn thư, y tế, viên chức làm công tác thư viện, thiết bị dạy học có trình độ trung cấp trở lên theo đúng chuyên môn; các nhân viên khác được bồi dưỡng về nghiệp vụ theo vị trí công việc;

c) Nhân viên thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao và được đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định.

1) Mô tả hiện trạng:

a) Trường có 8 nhân viên. Trong đó, có 01 Cán bộ thư viện; 01 thiết bị; 01 Kế toán, 01 Văn thư (hợp đồng); 01 Tổng phụ trách Đội; 01 Y tế học đường; 02 Bảo vệ; 01 Phục vụ đảm bảo đủ theo hướng dẫn tại Điểm c khoản I mục II của Thông tư liên tịch số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 23/8/2006 về Hướng dẫn định mức biên chế ở cơ sở giáo dục phổ thông công lập (trường loại 2) . ; - **Danh sách cán bộ , giáo viên, nhân viên của các tổ chuyên môn, văn phòng; [H1-1-03-01];- Quyết định điều động viên chức làm công tác thư viện, thiết bị, kế toán, thủ quỹ, y tế trường học và các nhân viên khác của cấp có thẩm quyền; [H2-2-04-01];- Danh sách cán bộ giáo viên nhân viên hàng năm; [H1-1-01-13].**

b) Nhân viên kế toán có trình độ Cao đẳng ; nhân viên Y tế học đường được đào tạo đúng chuyên ngành có trình độ trung cấp Y sĩ đa khoa; nhân viên cán bộ Thư viện trình độ Đại học lịch sử và đã qua lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện; Cán bộ Văn thư

có trình độ Đại học, 02 nhân viên bảo vệ, 01 nhân viên phục vụ ; - **Sổ danh bộ của cán bộ , giáo viên, nhân viên;** [H1-1-06-04];- **Danh sách cán bộ giáo viên, nhân viên của trường hằng năm;** [H1-1-01-13];- **Văn bằng đào tạo và giấy chứng nhận của giáo viên, nhân viên;** [H2-2-02-04]. Viên chức làm công tác thiết bị dạy học chỉ qua lớp bồi dưỡng, chưa có chứng chỉ đúng chuyên môn theo quy định.

c) Trong những năm qua, các nhân viên thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Hằng năm, được nhà trường đánh giá tốt; các nhân viên đều được đảm bảo các chế độ, chính sách hiện hành theo quy định – **Báo cáo tổng kết hàng năm của nhà trường**[H1-1-04-01]; Kết quả đánh giá xếp loại nhân viên hàng năm -**Báo cáo tại hội nghị cán bộ viên chức;** [H1-1-06-06]

2) Điểm mạnh:

Có đủ số lượng nhân viên đảm bảo quy định. Các nhân viên có tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao và được đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định

3) Điểm yếu:

Viên chức làm công tác Văn thư chưa có nên trường phải hợp đồng.

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng có kế hoạch:

Tham mưu lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo tạo điều kiện cho đi học lớp thiết bị để có chứng chỉ nghiệp vụ. Tạo điều kiện thuận lợi cho nhân viên thường xuyên tự học và tham gia bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ. Tham mưu lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo để nhân viên phụ trách thư viện được tham gia các đợt kiểm tra do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức để học tập kinh nghiệm trong việc quản lý thư viện nhà trường.

5) Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 5: Học sinh của nhà trường đáp ứng yêu cầu theo quy định của Điều lệ trường tiểu học và của pháp luật.

a) Đảm bảo quy định về tuổi học sinh;

b) Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của học sinh và quy định về các hành vi học sinh không được làm;

c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.

1) Mô tả hiện trạng:

a) Ngay từ tháng 6 Hiệu trưởng đã xây dựng kế hoạch tuyển sinh đầu năm học và huy động trẻ ra lớp ở cấp tiểu học đúng theo kế hoạch chỉ đạo “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”; “Công tác tuyển sinh lớp 1”, đúng theo tinh thần chỉ đạo của Ban Chỉ Đạo phường và Phòng Giáo dục và Đào tạo. Huy động 100% trẻ 6 tuổi ra lớp 1. Tất cả học sinh đến trường tham gia học tập đều đảm bảo đúng độ tuổi (từ 6-14 tuổi theo mục 1 Điều 40 của Điều lệ trường tiểu học)- **Danh sách học sinh các lớp học trong trường hằng năm có thông tin về năm sinh-VMIS; [H2-2-05-01]; - Sổ gọi tên và ghi điểm; [H1-1-02-04]; - Sổ đăng bộ học sinh; [H2-2-05-02].**

b) Nhà trường xây dựng nội quy cụ thể cho học sinh thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nội quy của học sinh. Học sinh nhà trường đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ nội quy nhà trường....Cuối năm, 100% học sinh đạt yêu cầu trở lên. Trong những năm học qua, không có học sinh nào bị xử lý kỷ luật, các em đều đảm bảo thực hiện đúng quy định theo Điều 43 Điều lệ trường tiểu học về các hành vi học sinh không được làm - **Báo cáo tổng kết đánh giá, xếp loại phẩm chất, năng lực của học sinh các lớp hằng năm; [H2-2-05-03];- Sổ khen thưởng học sinh của nhà trường hằng năm [H2-2-05-04].** Vẫn còn một số học sinh chưa chấp hành tốt nội quy nhà trường như nề nếp học tập, đi học trễ, vứt rác bừa bãi.

c) Nhà trường đảm bảo đầy đủ các quyền cho học sinh được quy định trong Điều 42-

Điều lệ trường tiểu học: Học sinh nhà trường đã được đảm bảo tất cả các quyền khi đến trường học tập và vui chơi, được bảo vệ, chăm sóc, tôn trọng và đối xử bình đẳng; được đảm bảo những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập và rèn luyện, được tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng khiếu, được hưởng chính sách xã hội theo quy định. Hàng năm nhà trường phối hợp với y tế phường để tổ chức khám sức khỏe cho học sinh. Ngoài ra nhà trường tổ chức tốt hoạt động khen thưởng, hỗ trợ cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn và đạt được thành tích cao trong học tập. - Báo cáo tổng kết hàng năm của nhà trường; [H1-1-04-01].- Sổ theo dõi cấp giấy xác nhận hoàn thành chương trình tiểu học theo quy định;[H2-2-05-05].

2) Điểm mạnh:

Nhà trường thu nhận học sinh đảm bảo quy định về tuổi. Không có học sinh quá độ tuổi theo quy định. Đa số học sinh thực hiện đủ đầy nội quy và quy định của trường và các hành vi học sinh không được làm. Học sinh được bảo vệ và chăm sóc tốt trong việc giáo dục và nuôi dưỡng tại trường.

3) Điểm yếu:

Vẫn còn một số học sinh chưa chấp hành tốt nội quy nhà trường như nề nếp học tập, đi học trễ, vứt rác bừa bãi.

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2025-2026 Hiệu trưởng tiếp tục phát huy những mặt làm được và có kế hoạch và biện pháp để chấn chỉnh học sinh như:

Giao Đội sao đỏ thường xuyên tổ chức kiểm tra để về nề nếp học tập, đi học trễ, vứt rác bừa bãi. Hằng tuần, Tổng phụ trách đội cùng giáo viên đưa vào sinh hoạt dưới cờ đối với những lớp có em còn vi phạm những việc trên.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và giáo viên chủ nhiệm phối hợp tuyên truyền, giáo dục các em và kết hợp cùng gia đình để nhắc nhở và rèn luyện cho các em. Chấn chỉnh và giải quyết dứt điểm trong năm học 2024-2025 (giữa học kỳ I).

Giáo viên chủ nhiệm cần tăng cường tiết sinh hoạt chủ nhiệm, để giáo dục ý thức học sinh.

5) Tự đánh giá: Đạt.

Kết luận về Tiêu chuẩn 2.

Điểm mạnh:

Đội ngũ cán bộ quản lý của trường có phẩm chất đạo đức tốt, nhiệt tình và có ý thức trách nhiệm cao trong công việc. Có năng lực quản lý điều hành, luôn có các biện pháp tích cực để xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý theo đúng tinh thần Chỉ thị số 40/CT-TW; Làm việc có hiệu quả và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Thường xuyên tổ chức kiểm tra đánh giá các hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh, luôn đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh tạo sự chuyển biến tích cực trong việc nâng cao chất lượng giáo dục của trường. Đội ngũ giáo viên luôn nêu cao phẩm chất đạo đức tư cách nhà giáo, có tay nghề vững vàng, đáp ứng nhiệm vụ giảng dạy. Nhân viên của trường có phẩm chất đạo đức tốt, thực hiện đúng nội quy, kỷ luật của cơ quan, có tác dụng hỗ trợ cho hoạt động giáo dục của nhà trường.

Điểm yếu:

Hai phó Hiệu trưởng mới bổ nhiệm, chưa có nhiều kinh nghiệm trong quản lý và chưa qua lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục. Tổng phụ trách Đội, Thiết bị chưa đúng chuyên ngành đào tạo. Còn một số ít học sinh chưa chấp hành tốt nội quy nhà trường.

*** Số lượng tiêu chí đạt:**

05/05 tiêu chí.

*** Số lượng tiêu chí không đạt: 00/05 tiêu chí.**

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học.

Nhà trường có được cơ sở vật chất khang trang, sạch đẹp, có 45 phòng học, được trang bị đầy đủ và đúng quy cách theo Thông tư 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16/6/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế. Ngoài ra các công trình vệ sinh, nhà giữ xe, hệ thống nước sạch, hệ thống thoát nước cũng đảm bảo theo yêu cầu tiêu chuẩn. Chi tiêu nội bộ của đơn vị đều có dự toán và được thông qua thông qua Hội đồng trường. Cơ sở vật chất khang trang. Thư viện nhà trường đạt chuẩn Quốc gia và được Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương kiểm tra tái công nhận chuẩn.

Tiêu chí 1. Khuôn viên, cổng trường, biển trường, tường hoặc hàng rào bảo vệ, sân chơi, bãi tập theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

- a) Diện tích khuôn viên và các yêu cầu về xanh, sạch, đẹp, thoáng mát đảm bảo quy định;*
- b) Có cổng, biển tên trường, tường hoặc hàng rào bao quanh theo quy định;*
- c) Có sân chơi, bãi tập theo quy định.*

1) Mô tả hiện trạng:

a) Trường Tiểu học Bình Hòa có tổng diện tích khuôn viên đất là 14.747,6 m²; Năm học 2023-2024 trường có 3481 học sinh, trung bình 4.2 m²/học sinh đảm bảo theo quy định tại Khoản 2, Điều 45, Điều lệ trường tiểu học. Trường có khuôn viên xanh, sạch, đẹp, thoáng mát, đảm bảo đúng quy định về tiêu chuẩn trường “Xanh – Sạch – Đẹp” đảm bảo diện tích mặt bằng xây dựng đáp ứng được quy mô phát triển về số lượng học sinh hằng năm. Sân chơi bằng phẳng với tổng diện tích là 3200 m² (sân trước và sân sau) đảm bảo theo yêu cầu sân chơi cho học sinh, trong sân trường có cây phượng và một số loại cây khác có tán rộng đảm bảo độ che phủ bóng mát cho

học sinh vui chơi- **Giấy phép sử dụng đất của nhà trường** [H1-1-02-05];- **Sơ đồ tổng thể và từng khu của nhà trường;** [H1-1-02-06];- **Ảnh chụp khuôn viên của nhà trường** [H3-3-01-01].

b) Cổng trường được xây dựng kiên cố đảm bảo yêu cầu an toàn, thẩm mỹ, rộng 5,5m, cao 5m đảm bảo quy cách. Ngoài cổng chính còn có 01 cổng phụ để phân luồng học sinh khi đến và về. Cổng chính của trường có biển trường ghi bằng chữ rõ ràng, trang nhã, dễ đọc, gắn liền với tên phường rất dễ nhớ “Bình Hòa”. Cổng trường luôn luôn sạch đẹp. Hệ thống tường rào bao quanh được xây dựng kiên cố, tường cao 1,5m thiết kế đẹp hài hoà, đảm bảo tính thẩm mỹ và an toàn trường học - **Sơ đồ tổng thể và từng khu của nhà trường;** [H1-1-02-06];- **Hình ảnh Cổng trường;** [H3-3-01-02].

c) Sân trường có cây xanh nhiều đảm bảo độ che phủ bóng mát, tạo không khí trong lành cho học sinh vui chơi và tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Khu sân chơi khoảng 3200m² sạch sẽ, nền sân bằng phẳng lát bằng xi măng đảm bảo an toàn cho học sinh vui chơi và hoạt động tập thể. Trên sân có ghế đá cho học sinh ngồi trong các giờ giải lao. Sân trường có nhiều cây bóng mát, cây cảnh, cây hoa đẹp tạo không gian thân thiện với học sinh. Tuy nhiên với diện tích sân chơi là 3200m² chưa thích hợp cho học sinh tập thể dục vì theo điều lệ trường là khu đất làm sân chơi sân tập không dưới 30% tổng diện tích mặt bằng trường.- **Sơ đồ tổng thể và từng khu của nhà trường;** [H1-1-02-06];- **Danh mục các thiết bị luyện tập thể dục, thể thao;** [H3-3-01-03]; - **Hình ảnh Sân trường, sân chơi** [H3-3-01-04].

2) Điểm mạnh:

Nhà trường có khuôn viên và các yêu cầu về xanh, sạch, đẹp, thoáng mát đảm bảo quy định. Khuôn viên trường luôn được dọn dẹp sạch, đẹp, thoáng mát an toàn; Cổng, biển tên trường đúng quy định.

3) Điểm yếu:

Diện tích sân chơi là 3200m² chưa thích hợp cho học sinh tập thể dục vì theo điều lệ trường là khu đất làm sân chơi sân tập không dưới 30% tổng diện tích mặt bằng trường

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng xây dựng kế hoạch Tham mưu với Lãnh đạo Chính quyền địa phương các cấp mở rộng thêm diện tích sân chơi để thích hợp cho học sinh tập thể dục.

5) Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 2. Phòng học, bảng, bàn ghế cho giáo viên, học sinh.

a) Số lượng, quy cách, chất lượng và thiết bị của phòng học đảm bảo quy định của Điều lệ trường tiểu học;

b) Kích thước, vật liệu, kết cấu, kiểu dáng, màu sắc của bàn ghế học sinh đảm bảo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế;

c) Kích thước, màu sắc, cách treo của bảng trong lớp học đảm bảo quy định về vệ sinh trường học của Bộ Y tế.

1) Mô tả hiện trạng:

a) Trường có 47 phòng học, 2 phòng chức năng được xây dựng lâu hóa, đảm bảo đúng quy cách (6mx8m). Thiết bị mỗi phòng học đảm bảo đúng quy định, trong mỗi phòng học gồm 01 bộ bàn ghế giáo viên và 24 bộ bàn ghế học sinh đúng quy cách bàn ghế lớp bán trú, 01 bảng tương tác, 01 tủ đựng hồ sơ cho giáo viên và học sinh, các phòng học đảm bảo đủ ánh sáng, đủ hệ thống đèn, quạt, màn che nắng đảm bảo thoáng mát, an toàn cho giáo viên và học sinh theo quy định. Nhìn chung, cơ sở vật chất trong mỗi phòng học được trang bị đúng chuẩn theo quy định tại Điều 46 của Điều lệ trường tiểu học. - **Các báo cáo của nhà trường có nội dung đánh giá về phòng học, bảng, bàn ghế cho giáo viên, học sinh đảm bảo quy định- EMIS; [H3-3-02-01];-**

Hình ảnh chụp bàn, ghế, phòng học, bảng lớp; [H3-3-02-02];- Sổ quản lý tài sản, thiết bị giáo dục; [H1-1-06-06].

b) Toàn trường có 1128 bộ bàn ghế học sinh, trong mỗi phòng học, bàn ghế học sinh được thiết kế đảm bảo đúng theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT, ngày 16/06/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế; Trong đó, bàn có kích thước 120 x 60 x 45 đối với học sinh lớp 1, 2, 3 và 120 x 60 x 57 đối với học sinh lớp 4, 5; kích thước ghế ngồi 120 x 23 x 26 đối với học sinh lớp 1, 2, 3 và 120 x 31 x 34 đối với học sinh lớp 4, 5. Chất liệu gỗ, đóng chắc chắn, màu sắc trang nhã có tính thẩm mỹ, phù hợp với học sinh tiểu học, Tuy nhiên còn có một số học sinh chưa có ý thức giữ gìn bàn ghế còn viết, vẽ trên bàn học- Các báo cáo của nhà trường có nội dung đánh giá về phòng học, bảng, bàn ghế cho giáo viên, học sinh của nhà trường đảm bảo quy định- EMIS; [H3-3-02-01];- Hình ảnh chụp bàn, ghế, phòng học, bảng lớp; [H3-3-02-02]; - Sổ quản lý tài sản, thiết bị giáo dục; [H1-1-06-06].

c) Mỗi phòng học đều có trang bị 01 bảng chống lóa. Tất cả bảng treo đều được kẻ dòng để viết đúng mẫu tự, ô li khi rèn chữ viết cho học sinh. Mặt bảng làm bằng tấm thép phủ sơn xanh, kích thước của mỗi bảng là 120cm x 320cm. Bảng được treo giữa tường trước mặt học sinh, chiều cao cách nền phòng học khoảng 1m, phù hợp với tầm nhìn học sinh đảm bảo đúng quy định về vệ sinh trường học của Bộ Y tế. Trên đầu mỗi bảng có trang bị bóng đèn để giúp học sinh dễ nhìn và không bị chói bảng. Khoảng cách từ bảng đến bàn học sinh là 2,5m . Mỗi phòng học sáng, chiều có người quét dọn luôn đảm bảo an toàn vệ sinh trường học - Sơ đồ tổng thể của từng khu trong nhà trường; [H1-1-02-06]; - Hình ảnh chụp bàn, ghế, phòng học, bảng lớp [H3-3-02-02].

2) Điểm mạnh:

Có đủ số lượng phòng học và bàn ghế để tổ chức học 1 buổi/ngày; phòng học đảm bảo đúng quy cách, chất lượng và thiết bị của phòng học theo quy định của Điều lệ trường tiểu học. Kích thước, vật liệu, kết cấu, kiểu dáng, màu sắc của bàn ghế học sinh đảm bảo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế.

3) Điểm yếu:

Còn có một số học sinh chưa có ý thức giữ gìn bàn ghế còn viết, vẽ trên bàn học.

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Trong năm học 2025 - 2026 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và có giải pháp:

Giao cho giáo viên chủ nhiệm từng lớp có nhiệm vụ đảm bảo các bàn ghế không được viết, vẽ bậy và đưa vào xét thi đua từng lớp. Giao Đội sao đỏ thường xuyên kiểm tra. Tổng phụ trách hằng tuần sinh hoạt dưới cờ nhắc nhở và phê bình những lớp chưa thực hiện tốt. Tổng phụ trách Đội thường xuyên kiểm tra về ý thức giữ gìn bàn ghế của học sinh, cùng với giáo viên chủ nhiệm từng lớp ký biên bản cam kết luôn giữ bàn ghế sạch, đẹp.

5) Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 3. Khối phòng, trang thiết bị văn phòng phục vụ công tác quản lý, dạy và học theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

a) Khối phòng phục vụ học tập, khối phòng hành chính quản trị, khu nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) đảm bảo quy định;

b) Có trang thiết bị y tế tối thiểu và tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu đảm bảo quy định;

c) Có các loại máy văn phòng (máy tính, máy in) phục vụ công tác quản lý và giảng dạy, máy tính nối mạng internet phục vụ các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu

cầu.

1) Mô tả hiện trạng:

a) Trường có đầy đủ khối phòng phục vụ học tập và Khối phòng phục vụ hành chính: Khối phòng phục vụ học tập: 2 phòng chức năng: phòng Tin học, thực hiện đúng chức năng, phòng tin học được trang bị 35 bộ máy tính phục vụ cho việc giảng dạy tin học; 02 phòng thư viện có diện tích 96m² có đầy đủ sách báo, tài liệu phục vụ cho giáo viên và học sinh trong mọi hoạt động dạy và học, với 01 máy tính được nối mạng phục vụ cho giáo viên; 01 phòng thiết bị giáo dục có diện tích 48m² được trang bị đầy đủ thiết bị đồ dùng thiết yếu cung cấp cho các hoạt động giáo dục của giáo viên và học sinh; 01 phòng Đội; 01 phòng Truyền thống.

Khối phòng phục vụ hành chính có diện tích mỗi phòng rộng 24 m²: có 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng phó Hiệu trưởng sử dụng cho 2 phó hiệu trưởng, mỗi phòng được trang bị một bộ máy vi tính, máy in và tủ đựng hồ sơ quản lý; 01 phòng thường trực đầy đủ bàn ghế làm việc, được sắp xếp gọn gàng, khoa học; 01 phòng Y tế học đường; 02 phòng giáo viên rộng 20m² và 3 góc thư giãn dành cho giáo viên. Ngoài ra, còn 01 phòng bảo vệ ở gần cổng trường để tiện cho việc quan sát và khách đến liên hệ công việc; Trường có khu vực nhà ăn với khu nhà bếp và khu nhà ăn với tổng diện tích khoảng 600m² thông thoáng, mát mẻ, ánh sáng đầy đủ phù hợp cho khu vực ăn uống và được trang bị đầy đủ bàn ghế phục vụ cho 3564 học sinh. Tuy nhiên, nhà trường chưa có nhà đa năng cho học sinh và giáo viên tập luyện thể dục - **Hồ sơ thiết kế xây dựng của nhà trường**; [H3-3-03-01];- **Sơ đồ tổng thể và từng khu (khối phòng phục vụ học tập, khối phòng hành chính quản trị, khu nhà ăn, nhà nghỉ)**; [H1-1-02-06];- **Hình ảnh khu phục vụ học tập, khối hành chính** [H3-3-03-02];- **Biên bản kiểm kê tài sản của nhà trường hằng năm**; [H3-3-03-03].

b) Phòng y tế học đường có diện tích 24 m² được bố trí 1 bàn làm việc và 1 tủ đựng hồ sơ; có 01 nhân viên y tế trình độ trung cấp Y sĩ đa khoa, có thể khám chữa bệnh

sơ cấp cứu ban đầu; được trang bị đủ các trang thiết bị y tế tối thiểu: 1 bộ khám ngũ quan; 1 máy đo huyết áp; 3 nhiệt kế; 1 cân y tế; 1 bộ nẹp gỗ; 3 giường, chăn, gối; 1 tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu đảm bảo quy định; 1 khay đựng thuốc, 1 đồ đựng thuốc; - **Danh mục thiết bị y tế**; [H3-3-03-04];- **Danh mục các loại thuốc thiết yếu**; [H3-3-03-05].

c) Nhà trường có đầy đủ các thiết bị dạy học trong các giờ lên lớp, có đủ thiết bị đổi mới giáo dục phổ thông lớp 1,2,3,4,5, các tranh ảnh bản đồ các loại theo chương trình đổi mới giáo dục phổ thông, dụng cụ thể dục thể thao. Tính đến thời điểm hiện nay trường có có: 5 Tivi, 05 Đầu đĩa, 08 cassette, 05 Laptop, 01 máy photo, 2 máy chiếu projector, 03 bảng tương tác, 02 đèn chiếu, 03 cây Casino, 03 cây Organ. Có 28 Máy vi tính (trong đó có 19 máy phục vụ cho học sinh học môn Tin học và 9 máy phục vụ cho khối hành chính) tất cả được kết nối internet đường truyền ADSL tốc độ cao đáp ứng yêu cầu phục vụ cho các hoạt động giáo dục ; **Sổ quản lý tài sản, thiết bị giáo dục**; [H1-1-06-06];- **Hóa đơn thanh toán tiền dịch vụ internet**; [H3-3-03-06].

Các phòng học, phòng chức năng đều có tủ đựng hồ sơ, đồ dùng dạy học cho giáo viên và học sinh. Mỗi giáo viên, học sinh đều có một bộ sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn giảng dạy và các tài liệu cần thiết khác.

2) Điểm mạnh:

Trường có số lượng khối văn phòng và trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, giảng dạy, học tập và tổ chức hoạt động được đảm bảo. Trang thiết bị y tế và tủ thuốc đảm bảo đủ phục vụ cho học sinh và giáo viên. Trường có đủ số lượng máy tính, tất cả đều được nối mạng Internet đường truyền ADSL tốc độ cao đáp ứng yêu cầu phục vụ cho các hoạt động giáo dục.

3) Điểm yếu:

Nhà trường chưa có nhà đa năng cho học sinh và giáo viên tập luyện thể dục. **4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tham mưu với Chính quyền địa phương và lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo đầu tư kinh phí xây dựng nhà đa năng bằng cách cải tạo, nâng cấp nhà ăn để sử dụng cho cả hai là vừa làm nhà ăn vừa làm nhà đa chức năng.

5) Tự đánh giá: Đạt

Tiêu chí 4. Công trình vệ sinh, nhà để xe, hệ thống nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom rác đáp ứng yêu cầu của hoạt động giáo dục.

a) Có công trình vệ sinh riêng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh riêng cho nam và nữ, thuận lợi cho học sinh khuyết tật (nếu có), vị trí phù hợp với cảnh quan trường học, an toàn, thuận tiện, sạch sẽ;

b) Có nhà để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Có nguồn nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; hệ thống thoát nước, thu gom rác đảm bảo yêu cầu.

1) Mô tả hiện trạng:

a) Nhà trường có 14 khu vệ sinh riêng biệt với 37 phòng; Được bố trí hợp lý riêng cho nam và nữ, trong đó có 5 khu riêng biệt cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và 9 khu học sinh. Các khu vệ sinh được đặt vị trí an toàn, thuận tiện, sạch sẽ; có nước đầy đủ và vòi nước rửa tay phục vụ cho cá nhân, có đủ ánh sáng và luôn được dọn rửa sạch sẽ - **Hồ sơ thiết kế xây dựng của nhà trường**; [H3-3-03-01];- **Sơ đồ tổng thể của nhà trường**; [H1-1-02-06];

b) Nhà trường có 01 nhà để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và 01 cho học sinh đảm bảo an toàn cho thầy và trò. Tổng diện tích nhà để xe cho giáo viên và học sinh là 300 m², các nhà xe được làm kiên cố có mái làm bằng tôn mạ màu và đáp ứng nhu cầu để xe của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh - **Hồ sơ thiết kế xây dựng của**

nhà trường; [H3-3-03-01];- Hình ảnh nhà để xe [H3-3-04-01]. Sơ đồ tổng thể của nhà trường; [H1-1-02-06];

c) Nhà trường có hệ thống nước giếng khoan được trung tâm y tế dự phòng xét nghiệm công nhận đáp ứng tốt nhu cầu vệ sinh và tưới cây xanh. Hệ thống nước được thiết kế hệ thống khép kín từ các khu vệ sinh đến khu nhà ăn tập thể.....phục vụ tốt cho sinh hoạt giáo viên và học sinh. Hệ thống thoát nước của nhà trường được thiết kế khoa học, phù hợp với sơ đồ tổng thể nhà trường, đảm bảo tiêu thoát hết nước thải, không gây đọng nước, đảm bảo an toàn, vệ sinh trường học; các khu hành lang được bố trí nhiều thùng rác đảm bảo tính khoa học, thẩm mỹ, vệ sinh môi trường và thuận tiện cho việc thu gom rác nhà trường ký hợp đồng với công ty gom rác của địa phương. Tuy nhiên một số van vãn nước nhà vệ sinh xuống cấp, do học sinh chưa giữ gìn tốt, dẫn đến hư hỏng.

- Sơ đồ tổng thể của nhà trường; [H1-1-02-06];- Hồ sơ thiết kế xây dựng nhà trường; [H3-3-03-01];- Phiếu kết quả xét nghiệm nguồn nước sạch do trung tâm y tế dự phòng cấp; [H3-3-04-02] -Hợp đồng thu gom rác thải;[H3-3-04-03].

2) Điểm mạnh:

Có công trình vệ sinh riêng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh riêng cho nam và nữ, vị trí sạch đẹp – an toàn.

Có nguồn nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; hệ thống thoát nước, thu gom rác đảm bảo yêu cầu.

3) Điểm yếu:

Một số van vãn nước nhà vệ sinh xuống cấp, do học sinh chưa giữ gìn tốt, dẫn đến hư hỏng như là van không khóa được nước, van thì gãy tay gạt.....

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2024-2025 Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch:

Báo cáo tự đánh giá Trường Tiểu học Bình Hòa

Kế toán dự trù kinh phí để tham mưu với lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo đầu tư kinh phí thay van nước nhà vệ sinh.

Giao cho Đoàn Thanh niên Cộng Sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh thường xuyên tổ chức kiểm tra và nhắc nhở học sinh phải bảo quản tài sản chung của nhà trường.

Giáo viên chủ nhiệm trong sinh hoạt chủ nhiệm cần nhắc nhở và tuyên truyền, giáo dục các em ý thức bảo quản tài sản nhà trường.

5) Tự đánh giá: Đạt

Tiêu chí 5. Thư viện đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

a) Thư viện đạt tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Hoạt động của thư viện đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, dạy học của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Bổ sung sách, báo và tài liệu tham khảo hằng năm.

1) Mô tả hiện trạng:

a) Thư viện nhà trường có diện tích **96m²** gồm phòng đọc và kho sách, phòng đọc đầy đủ bàn ghế, tủ đựng sách báo, tạp chí và tài liệu. Thư viện trường được Sở GDĐT Bình Dương ra quyết định số 76/QĐ-SGDĐT ngày 21/01/2014 Thư viện trường Tiểu học Bình Hòa thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đạt thư viện chuẩn theo quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT, ngày 02/01/2003 của Bộ giáo dục và đào tạo năm 2013 – 2014. - **Quyết định công nhận thư viện nhà trường đạt tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông của Bộ GDĐT; [H3-3-05-01].**

b) Ngay từ đầu năm học, cán bộ Thư viện đã xây dựng kế hoạch hoạt động bám sát vào kế hoạch năm học của nhà trường. Thư viện có Nội quy, được treo ở vị trí dễ

quan sát **Nội quy thư viện**; [H3-3-05-02];- **Hình ảnh thư viện**; [H3-3-05-03];, Trong phòng thư viện có các khẩu hiệu treo ở tường có đủ các tài liệu, sách, báo, tạp chí, sách tham khảo, sách nghiệp vụ theo danh mục sách của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định. Thư viện có tủ sách pháp luật phục vụ nhu cầu tìm hiểu pháp luật của giáo viên và học sinh nhà trường. Các loại sách báo, tài liệu được sắp xếp khoa học, hợp lý đảm bảo dễ thấy, dễ tìm. Thư viện mở cửa thường xuyên để phục vụ nhu cầu nghiên cứu, dạy học của cán bộ, giáo viên và học sinh và thường xuyên cập nhật đầu sách và bổ sung sách báo. Thư viện thường xuyên cập nhật sổ theo dõi mượn, trả. Tuy nhiên đầu sách bồi dưỡng học sinh giỏi còn ít, chưa đáp ứng được nhu cầu học tập, nghiên cứu cho cán bộ giáo viên và học sinh. -**Danh mục các loại sách, báo, tài liệu**; [H3-3-05-04];- **Sổ theo dõi việc cho mượn sách (số lượt cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh mượn tài liệu, đọc các tài liệu trong thư viện)**; [H3-3-05-05].

c) Hàng năm, Hiệu trưởng chỉ đạo thành lập tổ kiểm kê thư viện để rà soát. Mỗi năm học, cán bộ thư viện lên kế hoạch để bổ sung sách báo, tài liệu phục vụ cho việc nghiên cứu, giảng dạy cho giáo viên và học sinh bằng nguồn kinh phí ngân sách và tham mưu phòng Giáo dục và Đào tạo cấp phát thư viện có phát động trong cán bộ, giáo viên, học sinh tặng sách Thư viện được trang bị 01 máy tính đã hoà mạng Internet để phục vụ cho nhu cầu nghiên cứu học tập của cán bộ, giáo viên và học sinh - **Danh mục sách báo, tài liệu được bổ sung cho thư viện nhà trường hằng năm**; [H3-3-05-06]; - **Hoá đơn mua sách báo**; [H3-3-05-07].

2) Điểm mạnh:

Thư viện đạt chuẩn thư viện trường phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hoạt động của đáp ứng nhu cầu dạy học của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường; có phòng đọc cho giáo viên và học sinh; giáo viên thường xuyên mượn sách, báo tài liệu tham khảo để phục vụ cho việc giảng dạy. Sách báo và tài liệu tham khảo được bổ sung thường xuyên; hiện nay thư viện có tương đối đủ

các loại sách cho giáo viên và học sinh tham khảo phục vụ cho việc dạy và học. Thư viện được trang bị 1 máy tính đã hoà mạng Internet phục vụ nhu cầu nghiên cứu học tập của cán bộ, giáo viên và học sinh

3) Điểm yếu:

Các đầu sách bồi dưỡng học sinh giỏi còn ít, chưa đáp ứng được nhu cầu học tập, nghiên cứu cho cán bộ giáo viên và học sinh.

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Trong năm 2024-2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng có kế hoạch:

Giao cho cán bộ thư viện phối hợp cùng giáo viên giảng dạy nghiên cứu đầu sách tham khảo, lên kế hoạch, dự trù kinh phí để mua bổ sung sách;

Hiệu trưởng huy động nguồn xã hội hoá giáo dục, tiết kiệm chi phí thường xuyên để bổ sung thêm tài liệu bồi dưỡng học sinh giỏi.

Vận động toàn trường hưởng ứng tặng sách cho thư viện (mỗi cán bộ, giáo viên, học sinh ít nhất 02 đầu sách).

5) Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 6. Thiết bị dạy học, đồ dùng dạy học và hiệu quả sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học.

a) Thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập đảm bảo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Việc sử dụng thiết bị dạy học trong các giờ lên lớp và tự làm một số đồ dùng dạy học của giáo viên đảm bảo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Kiểm kê, sửa chữa, nâng cấp, bổ sung đồ dùng và thiết bị dạy học hằng năm.

1) Mô tả hiện trạng:

a) Nhà trường có một phòng thiết bị đồ dùng dạy học với diện tích 48m² có đủ thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập theo Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các đồ dùng trong phòng thiết bị được bố trí sắp xếp khoa học, hợp lý. Có 3 phòng học trang bị một máy chiếu; giáo viên thường xuyên dạy giáo án điện tử - **Danh mục thiết bị dạy học của nhà trường; [H3-3-06-01];- Biên bản kiểm kê tài sản hằng năm; [H3-3-03-03].**

b) Hằng năm, cán bộ thiết bị có kế hoạch phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học, qua đó để lựa chọn những sản phẩm đồ dùng có chất lượng đưa vào phục vụ cho công tác giảng dạy. Phòng thiết bị có nội quy và thường xuyên mở cửa để phục vụ nhu cầu nghiên cứu, dạy học của cán bộ, giáo viên; có sổ theo dõi mượn thiết bị đồ dùng của giáo viên và nhân viên; **Sổ dự giờ của ban giám hiệu và tổ trưởng, hồ sơ thanh tra đối với giáo viên; [H3-3-06-02];- Sổ đăng ký mượn đồ dùng dạy học; [H3-3-06-03];- Danh mục đồ dùng dạy học do giáo viên tự làm hằng năm; [H3-3-06-04].**

Chất lượng đồ dùng dạy học tự làm chưa cao. Giáo viên chưa tập trung đầu tư

c) Hằng năm, nhà trường đều tổ chức kiểm kê vào đầu năm học và cuối học năm. Trên cơ sở đó, có kế hoạch sửa chữa, thanh lý những đồ dùng, thiết bị cũ, hỏng, lập kế hoạch mua bổ sung, mua mới đồ dùng, thiết bị để phục vụ cho việc nghiên cứu, giảng dạy cho giáo viên và học sinh bằng nguồn kinh phí ngân sách và được cấp phát – **Tờ trình của nhà trường về việc sửa chữa, nâng cấp, bổ sung đồ dùng và thiết bị dạy học; [H3-3-06-05];- Chứng từ mua sắm thiết bị dạy học của nhà trường; [H3-3-06-06];**

2) Điểm mạnh:

Thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập đảm bảo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hằng năm, trường đều tổ chức kiểm kê, sửa chữa, nâng cấp, bổ sung đồ dùng và thiết bị dạy học để đảm bảo cho hoạt động dạy học.

3) Điểm yếu:

Chất lượng đồ dùng dạy học tự làm chưa cao.

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2023 - 2024 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng lên kế hoạch:

Giao Phó hiệu trưởng phụ trách theo dõi, đôn đốc việc thực hiện tự làm đồ dùng dạy học, quy định mỗi giáo viên trong năm ít nhất phải làm được 1 đồ dùng dạy học có chất lượng. Tăng cường kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học có sẵn trên lớp.

Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học; Khuyến khích, động viên, giáo viên có đồ dùng tự làm mang tính sáng tạo, có chất lượng và dùng vào hoạt động giảng dạy.

Vận động các mạnh thường quân, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn hỗ trợ tài chính để nhà trường có điều kiện hỗ trợ cho giáo viên đăng ký làm đồ dùng dạy học có giá trị và sử dụng lâu, bền.

5) Tự đánh giá: Đạt.**Kết luận về Tiêu chuẩn 3.****Điểm mạnh:**

Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, sạch- đẹp, thoáng mát, có tường rào bảo đảm bảo an ninh trong trường học. Phòng học, bảng, bàn ghế cho giáo viên, học sinh đảm bảo đúng quy định theo Điều lệ trường tiểu học.

Nhà trường thực hiện có hiệu quả việc huy động các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị giáo dục phục vụ công tác dạy học.

Nguồn nước sạch, nước uống đảm bảo vệ sinh đáp ứng nhu cầu của giáo viên và học sinh.

Điểm yếu:

Chưa có nhà đa năng.

Các van nước khu nhà vệ sinh xuống cấp .

Các đầu sách bồi dưỡng học sinh giỏi còn ít chưa đáp ứng được nhu cầu học tập, nghiên cứu cho cán bộ giáo viên và học sinh. Chất lượng đồ dùng tự làm của một số giáo viên chưa cao.

*** Số tiêu chí đạt yêu cầu: 06/06 tiêu chí.**

*** Số tiêu chí không đạt yêu cầu: 00/06 tiêu chí.**

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Ban đại diện cha mẹ học sinh là cầu nối gắn kết với giáo viên, với Ban giám hiệu nhà trường trong việc chuyển tải các thông tin, các hoạt động giáo dục của nhà trường đến toàn thể phụ huynh học sinh nắm bắt để kết hợp giáo dục học sinh một cách tốt nhất.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh, có sự thống nhất về kế hoạch hoạt động. Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động có hiệu quả góp phần hỗ trợ đắc lực cho nhà trường trong công tác giảng dạy để nâng cao chất lượng giáo dục.

Nhà trường tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức đoàn thể của địa phương để huy động nguồn lực và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện. Các nguồn lực huy động đã góp phần giúp nhà trường xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, sạch sẽ và khang trang, nhằm góp phần cho nhà trường tăng thêm phương tiện, thiết bị phục vụ cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh.

Tiêu chí 1. Tổ chức và hiệu quả hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- a) Ban đại diện cha mẹ học sinh có tổ chức, nhiệm vụ, quyền, trách nhiệm và hoạt động theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;
- b) Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi để Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động;
- c) Tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất giữa nhà trường với cha mẹ học sinh, Ban đại diện cha mẹ học sinh để tiếp thu ý kiến về công tác quản lý của nhà trường, các biện pháp giáo dục học sinh, giải quyết các kiến nghị của cha mẹ học sinh, góp ý kiến cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

1) Mô tả hiện trạng:

a) Nhà trường thành lập được Ban đại diện cha mẹ học sinh trường và các lớp do Hội nghị cha mẹ học sinh bầu ra vào đầu năm học, theo đúng Điều 3 -Quyết định số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo- **Danh sách Ban đại diện cha mẹ học sinh của mỗi lớp và của nhà trường hằng năm**; [H4-4-01-01]; Trong nhiều năm qua, Ban đại diện cha mẹ học sinh đã thực hiện tốt các nhiệm vụ và quyền hạn, đã phối hợp với nhà trường tổ chức thực hiện các nhiệm vụ hoạt động giáo dục trong từng thời gian theo đúng quy định của Điều lệ Trường tiểu học và Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Trong cuộc họp đầu năm Ban đại diện lên kế hoạch hoạt động, kế hoạch chi tiêu hội phí; Mỗi lớp có 1 Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh trường (có 4 người thường trực, 1 trưởng ban, 2 phó ban và 1 thư ký). - Biên bản các cuộc **họp cha mẹ học sinh**; [H4-4-01-02]. **Kế hoạch tổ chức, hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh**[H4-4-01-03];

b) Ban đại diện cha mẹ học sinh được nhà trường hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để hoạt động theo quy chế và nội dung được thống nhất trong cuộc họp đầu năm. Dựa vào đó, Ban đại diện cha mẹ học sinh xây dựng kế hoạch hoạt động, xây dựng nội dung thu chi quỹ trong năm học, đồng thời nhà trường đề nghị Ban đại diện chi hỗ trợ phục

vụ các hoạt động phong trào của học sinh. - **Báo cáo tổng kết kế hoạch thu chi hàng năm của hội phí ;** [H4-4-01-04].

c) Mỗi năm học, nhà trường tổ chức họp tất cả phụ huynh học sinh của trường 03 lần vào đầu năm học, giữa năm và cuối năm học, quyết định thống nhất kế hoạch và nội dung hoạt động giữa nhà trường với Ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm phát triển giáo dục trong nhà trường và có các biện pháp giáo dục học sinh về mặt học tập và đạo đức. Ngoài những cuộc họp định kì khi có việc bất thường nhà trường còn có những cuộc họp đột xuất giữa Ban đại diện cha mẹ của các lớp và nhà trường để tiếp thu ý kiến về công tác quản lý, các biện pháp giáo dục học sinh, giải quyết các kiến nghị của cha mẹ học sinh, góp ý cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh. ; - **Biên bản các cuộc họp cha mẹ học sinh;** [H4-4-01-02]; .Trong Ban đại diện cha mẹ học sinh đôi lúc còn một vài thành viên còn vắng mặt trong các kỳ họp lí do đi làm ăn xa không về kịp.

2) Điểm mạnh:

Ban đại diện cha mẹ học sinh có tổ chức, nhiệm vụ, quyền, trách nhiệm và hoạt động theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Nhà trường tạo điều kiện tốt về thời gian để Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động.

3) Điểm yếu:

Một vài thành viên trong ban đại diện cha mẹ học sinh đôi lúc còn vắng mặt ở các cuộc họp.

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2023 - 2024 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và có giải pháp: Thông qua đội ngũ giáo viên chủ nhiệm các năm học trước tìm hiểu kỹ về hoàn cảnh gia đình học sinh qua đó để lựa chọn trưởng ban, phó ban, chi hội trưởng

có điều kiện về thời gian, nhiệt tình tham gia vào hoạt động; thúc đẩy mọi hoạt động trong công tác.

5) Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 2. Nhà trường chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức đoàn thể ở địa phương để huy động nguồn lực xây dựng nhà trường và môi trường giáo dục.

a) Chủ động tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về kế hoạch và các biện pháp cụ thể để phát triển nhà trường;

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân của địa phương để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh;

c) Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện, theo quy định của các tổ chức, cá nhân để xây dựng cơ sở vật chất; tăng thêm phương tiện, thiết bị dạy học; khen thưởng học sinh học giỏi, học sinh có thành tích xuất sắc khác và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật.

1) Mô tả hiện trạng:

a) Hiệu trưởng lên kế hoạch và chủ động tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể địa phương như Ủy ban nhân dân phường, Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam phường, Hội Cựu chiến binh phường, phối hợp với các khu phố xét hỗ trợ đối tượng học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn vượt khó học tập; cùng Đoàn thanh niên tổ chức sinh hoạt vui chơi lành mạnh trong các ngày hội, các ngày lễ lớn trong năm học; cùng với công an phường kiểm soát, phân luồng giao thông trong giờ tan học trước cổng trường.... góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh trong trường và ở địa phương, tham gia hưởng ứng giữ gìn an ninh trật tự trong nhà trường, thực hiện an toàn giao thông – **Tờ trình tham mưu của nhà trường với cơ quan đoàn thể [H4-4-02-01]; Hồ sơ, phối**

hợp của các cấp Đoàn thể, chính quyền địa phương; [H4-4-02-02] Báo cáo tổng kết kế hoạch thu chi hàng năm của hội phí ; [H4-4-01-03] ; - Biên bản các cuộc họp cha mẹ học sinh; [H4-4-01-02];

b) Nhà trường phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân của địa phương để lên kế hoạch phối hợp chặt chẽ việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh. Phối hợp y tế phường khám bệnh cho học sinh trong nhà trường. Thực hiện tuyên truyền phòng chống dịch bệnh; kế hoạch an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích. Ngoài ra, còn tham mưu với công an phường, với lực lượng dân quân giữ gìn an ninh trật tự trước cổng trường, trong những ngày lễ hội - Văn bản phối hợp giữa nhà trường với các cơ quan công an phường án đảm bảo an ninh trật tự;[H1-1-07-03];- Kế hoạch tuyên truyền dịch bệnh, khám chữa bệnh của nhà trường có nội dung phối hợp để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh trong trường và ở địa phương; [H4-4-02-03];

c) Hiệu trưởng thực hiện đúng tinh thần công văn 6890/CV – BGDDT và Thông tư số 29/2012/TT-BGDDT đã tích cực huy động nguồn lực của cá nhân và tập thể đặc biệt là của cha mẹ học sinh ủng hộ kinh phí cho học sinh nghèo... giúp cho hoạt động giáo dục được nâng cao, đã huy động được từ các mạnh thường quân để hỗ trợ thêm cơ sở vật chất, nhà trường sử dụng nguồn kinh phí xã hội hóa giáo dục một cách hiệu quả góp phần không nhỏ trong việc nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

Đề động viên các phong trào trong nhà trường, phong trào bồi dưỡng học sinh giỏi nhà trường có biện pháp khen thưởng học sinh có thành tích tốt trong học tập, đạt giải cao trong các hội thi các cấp: Tết Trung Thu, hội thi trò chơi dân gian, kể chuyện theo sách, Hội khỏe Phù Đổng, Vẽ tranh (Mừng Đảng – Mừng Xuân) và giáo viên đạt giải cao trong các Hội thi với tổng số tiền trong 5 năm là: 42.650.000 đồng – Danh sách của các tổ chức, cá nhân đóng góp hỗ trợ học sinh nghèo; [H4-4-02-04]; - Danh sách học sinh nghèo nhận quà các tổ chức; [H4-4-02-05]. Tuy nhiên, việc huy

động xã hội hóa trong những năm qua để xây dựng cơ sở vật chất, trang bị thêm thiết bị dạy học cho nhà trường chưa đạt hiệu quả cao, việc vận động xã hội hóa chỉ tập trung vào Ban đại diện cha mẹ học sinh, huy động được chưa nhiều những mạnh thường quân trên địa bàn xung quanh trường.

2) Điểm mạnh:

Hàng năm, nhà trường đã chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh trong nhà trường và ở địa phương.

Nhà trường đã huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí tự nguyện, theo quy định của các tổ chức, cá nhân để khen thưởng học sinh học giỏi, hỗ trợ học sinh nghèo vượt khó học tập.

3) Điểm yếu:

Việc vận động xã hội hóa để xây dựng cơ sở vật chất, tăng thêm phương tiện, thiết bị dạy học cho nhà trường còn hạn chế.

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2023 - 2024 và những năm tiếp theo:

Hiệu trưởng tiếp tục phát huy những điểm mạnh đã làm được và lên kế hoạch, biện pháp để thực hiện tốt việc vận động, huy động các doanh nghiệp, cơ quan đóng gần địa bàn trường để hỗ trợ giúp nhà trường tu sửa, xây dựng cơ sở vật chất; tăng thêm phương tiện, thiết bị dạy học.

Hiệu trưởng tiếp tục tuyên truyền sâu rộng hơn nữa để cha mẹ học sinh hiểu và chủ động cùng với nhà trường thực hiện tốt xã hội hóa giáo dục để tham gia vào xây dựng và phát triển nhà trường.

5) Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 3. Nhà trường phối hợp với các tổ chức đoàn thể của địa phương, huy động sự tham gia của cộng đồng để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc cho học sinh và thực hiện mục tiêu, kế hoạch giáo dục.

a) Phối hợp hiệu quả với các tổ chức, đoàn thể để giáo dục học sinh về truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc;

b) Chăm sóc di tích lịch sử, công trình văn hóa; chăm sóc mẹ liệt sĩ, gia đình có công với nước ở địa phương;

c) Tuyên truyền để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng về nội dung, phương pháp và cách đánh giá học sinh tiểu học, tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia thực hiện mục tiêu và kế hoạch giáo dục.

1) Mô tả hiện trạng:

a) Nhà trường lên kế hoạch và biện pháp để phối hợp tốt với các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường, Ban đại diện cha mẹ học sinh, Hội Cựu chiến binh ở địa phương để giáo dục học sinh về truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc cho học sinh phù hợp với tình thực tế của nhà trường. Trong những dịp kỷ niệm những ngày lễ lớn của dân tộc, nhà trường lồng ghép tổ chức các hoạt động truyền truyền, tìm hiểu về lịch sử văn hoá dân tộc. Trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các dịp sinh hoạt hè...nhà trường tổ chức các hội thi trò chơi dân gian; thi hát dân ca; sưu tầm và triển khai các bài hát, điệu múa, trò chơi dân gian của các dân tộc. Hoạt động này giúp học sinh toàn trường có thêm hiểu biết về truyền thống lịch sử của địa phương, những nét đẹp trong văn hoá của dân tộc Việt Nam, từ đó làm cho các em tự hào và càng yêu quê hương – **Hình ảnh thăm viếng Bà mẹ Việt Nam anh hùng; [H4-4-03-01];-Kế hoạch chăm sóc di tích địa phương; [H4-4-03-02];- Báo cáo tổng kết hằng năm ; [H1-1-04-01].**

b) Hàng năm, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh đã thực hiện nghiêm túc chủ đề năm học của Hội đồng đội Thị xã Thuận An, lên kế hoạch cụ thể cho từng hoạt động như: Kế hoạch cuộc thi “Tìm hiểu biển đảo Việt Nam”; kế hoạch tham gia thực hiện chăm sóc phát huy các giá trị di tích lịch sử ở địa phương; kế hoạch thực hiện “Thiếu nhi Việt Nam thi đua thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy”; xây dựng kế hoạch và thực hiện “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”. - **Hình ảnh thăm viếng Bà mẹ Việt Nam anh hùng**; [H4-4-03-01]; - **Kế hoạch sinh hoạt ngoại khóa**; [H4-4-03-03]; - **Báo cáo công tác Đội TNTP trong nhà trường có nội dung đánh giá việc thực hiện việc chăm sóc di tích lịch sử, công trình văn hóa; gia đình có công với nước ở địa phương**; [H4-4-03-04];

c) Để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng về nội dung phương pháp và cách đánh giá học sinh tiểu học nhà trường tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia thực hiện mục tiêu và kế hoạch giáo dục tiểu học. Nhà trường đã đề ra các hình thức tuyên truyền như thông qua các hội nghị của Đảng uỷ - giao ban của Ủy ban nhân dân phường, hội nghị Ban đại diện cha mẹ học sinh. Trong các cuộc họp cha mẹ học sinh, giáo viên dành thời gian tư vấn cha mẹ học sinh cách học ở nhà, phương pháp đánh giá học sinh, công khai chất lượng giáo dục và cách đánh giá học sinh tới từng cha mẹ học sinh qua sổ liên lạc. Chính vì vậy, mà chất lượng giáo dục của nhà trường cũng được nâng lên rõ rệt nhờ sự phối kết hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội – **Biên bản các cuộc họp chi hội cha mẹ học sinh các lớp**; [H4-4-03-05]; Tuy nhiên, việc tuyên truyền để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng về nội dung, phương pháp và cách đánh giá học sinh tiểu học còn hạn chế chỉ mới dừng lại ở việc đan xen vào nội dung các cuộc họp cha mẹ học sinh từng lớp, các hội nghị tại địa phương, còn một số ít cha mẹ học sinh chưa nắm được phương pháp và cách đánh giá học sinh tiểu học vì họ chưa hiểu cách nhận xét của giáo viên về thông tư 30/2014/Bộ Giáo Dục và Đào Tạo.

2) Điểm mạnh:

Phối hợp hiệu quả với các tổ chức, đoàn thể để giáo dục học sinh về truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc.

Thực hiện tốt việc chăm sóc di tích lịch sử, công trình văn hóa; chăm sóc mẹ liệt sĩ, gia đình có công với nước ở địa phương.

Chất lượng giáo dục của nhà trường cũng được nâng lên rõ rệt nhờ sự phối kết hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

3) Điểm yếu:

Việc tuyên truyền để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng về nội dung, phương pháp và cách đánh giá học sinh tiểu học còn hạn chế, còn một số ít cha mẹ học sinh chưa nắm được phương pháp và cách đánh giá học sinh tiểu học vì họ chưa hiểu cách nhận xét của giáo viên về thông tư 30/2014/Bộ Giáo Dục và Đào Tạo. Chưa có địa chỉ website của trường.

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2023- 2024, Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo, phát huy những điểm mạnh đã đạt được. Qua đó đề ra kế hoạch để khắc phục tồn tại trong năm học.

Hiệu trưởng tổ chức hội nghị chuyên đề cho Ban đại diện cha mẹ học sinh toàn trường phổ biến về nội dung đánh giá, nhận xét học sinh và các hoạt động giáo dục khác theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Qua đó cha mẹ học sinh sẽ hiểu rõ hơn về phương pháp đánh giá nhận xét học sinh tiểu học và phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

Giáo viên chủ nhiệm phải thường xuyên phối hợp nhà trường, gia đình và địa phương để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc cho học sinh và thực hiện mục tiêu, kế hoạch giáo dục.

Tạo địa chỉ website của trường để thông qua website trường có thể tuyên truyền tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng về nội dung, phương pháp và cách đánh giá học sinh tiểu học theo thông tư 30 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5) Tự đánh giá: Đạt.

Kết luận về Tiêu chuẩn 4

Điểm mạnh:

Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường được hoạt động theo đúng quy định của điều lệ của trường tiểu học, điều lệ của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Ban giám hiệu và giáo viên chủ nhiệm liên hệ chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh, tạo điều kiện tốt nhất để Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động có hiệu quả góp phần hỗ trợ đắc lực cho nhà trường trong công tác nâng cao chất lượng giáo dục.

Nhà trường phối hợp hiệu quả với các tổ chức đoàn thể của địa phương để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc cho học sinh.

Điểm yếu:

Việc huy động nguồn kinh phí tự nguyện từ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn góp phần hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường còn hạn chế.

Còn có thành viên trong Ban đại diện cha mẹ học sinh còn chưa thực sự nhiệt tình trong công tác hội, còn vắng mặt trong một số buổi họp của Ban đại diện cha mẹ học sinh toàn trường.

Việc tuyên truyền để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng về nội dung, phương pháp và cách đánh giá học sinh tiểu học còn hạn chế, còn một số ít cha mẹ học sinh chưa nắm được phương pháp và cách đánh giá học sinh tiểu học vì họ chưa hiểu cách nhận xét của giáo viên về thông tư 30/2014/Bộ Giáo Dục và Đào Tạo. Chưa có địa chỉ website của trường.

*** Số tiêu chí đạt yêu cầu: 03/03 tiêu chí.**

*** Số tiêu chí không đạt yêu cầu: 00/03 tiêu chí.**

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục.

Nhà trường thực hiện đầy đủ chương trình hoạt động giáo dục và có kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học. Hàng năm, đều đạt và vượt chỉ tiêu về phổ cập giáo dục tiểu học; có đầy đủ sách để phục vụ cho việc giảng dạy và học tập. Kết quả xếp loại giáo dục hàng năm đạt tỷ lệ cao. Ngoài ra, nhà trường còn quan tâm đến các hoạt động chăm sóc giáo dục thể chất, ý thức bảo vệ môi trường, tạo cho các em biết rèn luyện thể chất khỏe để học tập, biết giữ gìn vệ sinh môi trường từ nhà đến trường và ngoài xã hội. Giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống, tạo điều kiện để các em tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo.

Tiêu chí 1: Thực hiện chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục địa phương.

a) Có kế hoạch hoạt động chuyên môn từng năm học, học kỳ, tháng, tuần;

b) Dạy đủ các môn học, đúng chương trình, kế hoạch, đảm bảo yêu cầu của

chuẩn kiến thức, kỹ năng, lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức phù hợp với từng đối tượng học sinh, đáp ứng khả năng nhận thức và yêu cầu phát triển bền vững trong điều kiện thực tế của địa phương;

c) Thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.

1) Mô tả hiện trạng:

a) Căn cứ vào phương hướng nhiệm vụ năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương và phòng Giáo dục và Đào tạo Thị xã Thuận An. Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm học, học kỳ, tháng, tuần của nhà trường đảm bảo quy định. Trong quá trình thực hiện nhà trường

luôn kiểm tra để điều chỉnh kế hoạch kịp thời. Trong các buổi họp Ban giám hiệu, Liên tịch và họp hội đồng hàng tháng, Ban giám hiệu cùng các tổ chuyên môn đều rà soát lại kết quả cũng như các biện pháp thực hiện nhiệm vụ được giao, từ đó rút kinh nghiệm, điều chỉnh kịp thời để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ. Hằng năm, nhà trường có tổng kết hoạt động chuyên môn nhằm đánh giá cụ thể những ưu điểm và tồn tại cần khắc phục và để làm căn cứ xét thi đua, đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Quyết định 14/2007/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - **Kế hoạch hoạt động chuyên môn theo từng năm học, học kỳ, tháng, tuần;** [H5-5-01-01].

b) Hiệu trưởng căn cứ vào Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông (kèm theo bộ chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn, lớp), nhà trường đã xây dựng và tổ chức phân công giáo viên dạy đủ các môn học theo đúng chương trình. Các tiết dạy của giáo viên nhà trường đều đảm bảo yêu cầu của chuẩn kiến thức, kỹ năng, nội dung giảm tải. Giáo viên đã căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, lớp mình phụ trách để lựa chọn, nghiên cứu chương trình, chuẩn kiến thức kỹ năng và vận dụng phương pháp thực hiện đúng nội dung, đúng thời lượng, đúng phương pháp và nhất là hình thức tổ chức lớp học cho phù hợp với đối tượng học sinh, đáp ứng khả năng nhận thức và tình hình thực tế tại đơn vị - **Kết luận của đoàn thanh tra cấp trên về việc thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường;** [H1-1-03-04];- **Thời khoá biểu linh hoạt;** [H5-5-01-02];- **Kế hoạch năm học của nhà trường** [H1-1-06-01];- **Các báo cáo tổng kết hằng năm của nhà trường ;** [H1-1-04-01].

c) Ngay từ đầu năm học, sau khi khảo sát chất lượng, nhà trường có kế hoạch thành lập đội tuyển học sinh giỏi các môn học, học sinh giỏi các phong trào. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh chưa hoàn thành các môn học. Phân công đội ngũ giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu và phụ

đạo học sinh chưa hoàn thành. Vì vậy, trong những năm gần đây số lượng, chất lượng giáo dục tương đối đảm bảo, học sinh tham gia các Hội thi đều đạt giải ở cấp thị nhưng số học sinh giỏi cấp tỉnh ít vì thời gian cho việc bồi dưỡng chủ yếu vào buổi thứ hai (02 tiết/tuần) và nguồn học sinh giỏi chưa được dồi dào. Giáo viên trẻ chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc dạy bồi dưỡng nâng cao kiến thức cho học sinh. - **Kế hoạch thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành;** [H5-5-01-03]; **-Danh sách học sinh chia theo lớp chọn;** [H5-5-01-04].

2) Điểm mạnh:

Có đầy đủ kế hoạch hoạt động chuyên môn từng năm học, học kỳ, tháng, tuần; trong quá trình thực hiện có sự kiểm tra, giám sát để điều chỉnh kịp thời nên việc thực hiện kế hoạch luôn đạt hiệu quả cao.

Nhà trường đã có được nhiều học sinh giỏi đạt vòng trường, Thị xã; Thực hiện có hiệu quả công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành các môn học.

3) Điểm yếu:

Số lượng học sinh đạt giải cấp tỉnh ít. Giáo viên trẻ chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc dạy bồi dưỡng nâng cao kiến thức cho học sinh

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Trong năm học 2025 - 2026 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục thực hiện những việc đã làm được, lên kế hoạch, biện pháp để có được học sinh giỏi cấp tỉnh.

Phó hiệu trưởng trực tiếp tuyển chọn, theo dõi việc học tập của học sinh, việc bồi dưỡng của giáo viên. Tập trung rèn luyện bồi dưỡng các môn Toán, tiếng Việt và các hình thức thi trên mạng Internet cho học sinh.

Tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên làm công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu tiếp cận, nghiên cứu tài liệu, học tập những kinh nghiệm để nâng cao trình độ và kinh nghiệm giảng dạy, bồi dưỡng.

Có chế độ khen thưởng kịp thời về vật chất cho những giáo viên có nhiều học sinh giỏi cũng như khen thưởng cho các em đạt được thành tích cao.

5) Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 2: Các hoạt động ngoài giờ lên lớp của nhà trường.

- a) Có chương trình, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp hằng năm;*
- b) Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo kế hoạch với các hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với lứa tuổi học sinh;*
- c) Phân công, huy động giáo viên, nhân viên tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp.*

1) Mô tả hiện trạng:

a) Căn cứ vào phương hướng nhiệm vụ năm học của phòng Giáo dục và Đào tạo Thị xã Thuận An. Hằng năm, nhà trường đều xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và hoạt động ngoại khoá. Nội dung kế hoạch được xây dựng mục tiêu, yêu cầu và nội dung của từng nhiệm vụ, giáo viên tổng phụ trách đội nghiên cứu lồng ghép phù hợp chương trình vào các buổi sinh hoạt Sao Nhi Đồng, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và các tiết chào cờ đầu tuần. Các hoạt động ngoài giờ lên lớp tạo hứng thú cho học sinh toàn trường, học sinh hăng hái, tích cực tham gia các hoạt động tập thể, mạnh dạn hơn trong giao tiếp. Giáo viên chủ nhiệm các lớp, giáo viên bộ môn được phân công trách nhiệm cụ thể của từng người tham gia đầy đủ vào việc tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp và quy định toàn thể giáo viên trong nhà trường thực hiện các nội dung ngoài giờ lên lớp tích hợp vào các môn học

trong chương trình - **Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của nhà trường; [H5-5-02-01];** - **Kết luận của đoàn thanh tra toàn diện có nội dung về việc thực hiện chương trình giáo dục ngoài giờ lên lớp của nhà trường; [H1-1-05-02];** - **Thời khoá biểu linh hoạt; [H5-5-01-02];** - **Báo cáo tổng kết hằng năm của nhà trường ; [H1-1-04-01].** Việc tổ chức đánh giá để rút kinh nghiệm chưa được thường xuyên, các hình thức tổ chức hoạt động chưa đa dạng.

b) Nhà trường đã tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo kế hoạch với các hình thức phù hợp với lứa tuổi học sinh, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, theo hình thức phong trào đội và các chuyên đề, kỉ niệm các ngày lễ trong năm 20/11, 26/3, mừng Đảng mừng xuân.... hướng dẫn học sinh các trò chơi dân gian, cán bộ y tế tuyên truyền dưới cờ phòng bệnh tay – chân – miệng, sốt xuất huyết, phòng chống cúm A H5N1, giữ gìn răng miệng sạch sẽ hàng ngày, về an toàn giao thông đường bộ... Qua đó, chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao rõ rệt - **Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; [H5-5-02-01];** - **Hình ảnh tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp [H5-5-02-02].**

c) Tất cả giáo viên chủ nhiệm các lớp, tổng phụ trách, giáo viên bộ môn được phân công trách nhiệm cụ thể của từng người tham gia đầy đủ vào việc tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp và huy động toàn thể giáo viên trong nhà trường thực hiện các nội dung ngoài giờ lên lớp tích hợp vào các môn học trong chương trình. Ngoài ra, nhà trường còn huy động mọi nguồn lực trong và ngoài nhà trường cùng tham gia vào các hoạt động giáo dục, tạo cho các hoạt động này thực sự là hoạt động tập thể chung của nhà trường. Việc tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp và huy động toàn thể giáo viên trong nhà trường thực hiện các nội dung ngoài giờ lên lớp tích hợp vào các môn học trong chương trình đạt được kết quả - **Kế hoạch, văn bản phân công, huy động giáo viên, nhân viên tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp; [H5-5-02-03];**

2) Điểm mạnh:

- Trường đã tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; Có chương trình, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp .
- Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp lồng ghép vào các chuyên đề, các ngày kỉ niệm , ngày lễ lớn trong năm.

3) Điểm yếu:

Việc tổ chức các hình thức hoạt động chưa đa dạng, phong phú.

4). Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2025-2026, Hiệu trưởng có kế hoạch và biện pháp cụ thể:

Ngay từ đầu năm học nhà trường phân công cho giáo viên tổng phụ trách biên soạn nội dung chương trình theo hướng mở; đa dạng về nội dung, phong phú về hình thức, phù hợp với thực tế địa phương của trường để tất cả học sinh đều có thể được tham gia.

Thiết kế nhiều hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh toàn trường tham gia vào các giờ ra chơi. Tăng cường các trò chơi dân gian, tham quan thực tế, tổ chức đánh giá qua từng nội dung để rút kinh nghiệm.

5). Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 3. Tham gia thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi của địa phương.

a) Tham gia thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, ngăn chặn hiện tượng tái mù chữ ở địa phương;

b) Tổ chức và thực hiện "Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường", huy động trẻ trong độ tuổi đi học;

c) Có các biện pháp hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ khuyết tật tới trường.

1) Mô tả hiện trạng:

a) Hàng năm, Hiệu trưởng đều lên kế hoạch, phối hợp cùng chính quyền địa phương thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học, thành lập Hội đồng tuyển sinh và có kế hoạch tuyển sinh, phối hợp chính quyền địa phương thông báo rộng rãi đến cha mẹ học sinh quy chế tuyển sinh lớp 1. Vì vậy, trong nhiều năm liền việc huy động, thu nhận trẻ 6 tuổi trên địa bàn trường ra lớp luôn đạt 100%. Nhà trường và Ủy ban nhân dân phường luôn phối hợp thực hiện tốt kế hoạch phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi ngay trên ghế nhà trường, hạn chế tỷ lệ học sinh lưu ban, kiên quyết không để hiện tượng tái mù chữ có trên địa phương. - **Kế hoạch tuyển sinh lớp 1**; [H5-5-03-01];- **Kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học của nhà trường**; [H5-5-03-02];- **Các văn bản chỉ đạo của địa phương về phổ cập giáo dục tiểu học**; [H5-5-03-03]. Tuy nhiên, vẫn còn một số em từ nơi khác đến, không nằm trong danh sách điều tra của địa phương, giáo viên chuyên trách chưa cập nhật kịp thời, nên các em ra lớp còn muộn.

b) Hằng năm, Ban chỉ đạo “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ đạo phường kiểm tra đánh giá tốt công tác huy động học sinh ra lớp cấp tiểu học và phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi tại địa phương. Kết quả nhiều năm liền, trường đạt chuẩn phổ cập mức độ 2 chống mù chữ, đạt chuẩn mức độ 3 về phổ cập giáo dục tiểu học; - **Sổ phổ cập giáo dục tiểu học**; [H5-5-03-04];- **Sổ đăng bộ học sinh**; [H2-2-05-02].

c) Hiệu trưởng chỉ đạo và tổ chức rà soát các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn (học sinh khuyết tật) để có kế hoạch giúp đỡ. Để tất cả các em được đến lớp, nhà trường có chính sách miễn giảm đối với trẻ có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức tặng quà cho các em như vở, quà tết, học bổng tạo điều kiện thuận lợi cho các em tới

trường. – **Danh sách học sinh nhận học bổng; [H5-5-03-05]; - Danh sách trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ khuyết tật được hỗ trợ quà; [H5-5-03-06].**

2) Điểm mạnh:

Tham gia thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, ngăn chặn hiện tượng tái mù chữ ở địa phương đạt hiệu quả cao. Thực hiện tốt công tác tuyển sinh đầu cấp theo hướng dẫn của phòng Giáo dục Thuận An, của UBND phường Bình Hòa.

Tổ chức và thực hiện "Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường", huy động trẻ trong độ tuổi đi học đạt kế hoạch. Hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ khuyết tật tới trường đạt kết quả tốt.

3) Điểm yếu:

Việc điều tra cập nhật phổ cập giáo dục chưa kịp thời.

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2025-2026 Hiệu trưởng có kế hoạch cụ thể :

Giáo viên chuyên trách thường xuyên phối hợp với địa phương để cập nhật trẻ đến tuổi ra lớp không nằm trong danh sách điều tra của Phường.

Giáo viên phổ cập xác định đối tượng học sinh thường xuyên có nguy cơ bỏ học tham mưu tốt với Ban chỉ đạo địa phương mời phụ huynh học sinh có cam kết.

Tiếp tục vận động các mạnh thường quân để hỗ trợ kinh phí để đưa các em còn khó khăn ra lớp.

5) Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 4. Kết quả xếp loại giáo dục của học sinh đáp ứng mục tiêu giáo dục.

a) Tỷ lệ học sinh xếp loại trung bình trở lên đạt ít nhất 90% đối với miền núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo và ít nhất 95% đối với các vùng khác;

b) Tỷ lệ học sinh xếp loại khá đạt ít nhất 30% đối với miền núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo và ít nhất 40% đối với các vùng khác;

c) Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi đạt ít nhất 10% đối với miền núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo và ít nhất 15% đối với các vùng khác.

1) Mô tả hiện trạng:

a) Nhà trường luôn chú trọng và quan tâm đến vấn đề giáo dục toàn diện cho học sinh. Dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng. Sau mỗi kì kiểm tra, nhà trường đều thống kê đầy đủ về kết quả kiểm tra các môn theo từng lớp, từng khối và toàn trường. Việc xếp loại giáo dục của học sinh, nhà trường thực hiện theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT, ngày 28/08/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Vì vậy, tỷ lệ học sinh được xếp loại đạt hàng năm đạt trên 98% - **Báo cáo tổng kết hằng năm của nhà trường ; [H1-1-04-01];- Sổ gọi tên và ghi điểm, sổ theo dõi đánh giá học sinh; [H1-1-02-04];- Bảng tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại học sinh hằng năm; [H5-5-04-01].** Hằng năm số học sinh yếu kém tỷ lệ vẫn còn cao 1.4%. Hầu hết học sinh yếu kém thuộc học sinh khối lớp Một, các em là lớp đầu cấp, chưa có sự ham thích đối với việc học dẫn đến kết quả học tập chưa đạt yêu cầu chuẩn kiến thức kỹ năng.

b) Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, khá nhiều năm liền, được Hiệu trưởng quan tâm và chỉ đạo cụ thể và thiết thực, hỗ trợ tích cực về mọi phương tiện để giáo viên bồi dưỡng cho các em. Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã tổ chức khảo sát chất lượng đầu năm. Nhà trường đã thực hiện thời khóa biểu linh hoạt cho phù hợp và chia lớp theo trình độ để học buổi thứ hai. Chương trình nội dung buổi học thứ hai là giúp học sinh củng cố nâng cao trình độ tùy theo từng đối tượng sao cho phù hợp. Nên nhiều năm liền, nhà trường có số lượng học sinh đạt tỉ lệ khá là 61,6% - **Báo cáo tổng kết của nhà trường hằng năm ; [H1-1-04-01];- Sổ gọi tên và ghi điểm, sổ theo dõi đánh giá học sinh; [H1-1-02-04];- Bảng tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại học sinh hằng năm; [H5-5-04-01].**

c) Hàng năm, nhà trường đều có kế hoạch, biện pháp để hỗ trợ và bồi dưỡng học sinh giỏi. Nhà trường đã thực hiện thời khóa biểu linh hoạt, lựa chọn và phân công giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi theo năng khiếu của mình. Nhiều năm liền, nhà trường có số lượng học sinh đạt tỉ lệ học lực giỏi cao, đạt trên 37% trở lên - **Báo cáo tổng kết của nhà trường hằng năm ; [H1-1-04-01];- Sổ gọi tên và ghi điểm, sổ theo dõi đánh giá học sinh; [H1-1-02-04];- Bảng tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại học sinh hằng năm; [H5-5-04-01].**

2) Điểm mạnh:

Kết quả giáo dục của nhà trường luôn ổn định và phát triển đáp ứng mục tiêu giáo dục. Nhiều năm liền, nhà trường có số học sinh đạt từ trung bình 98% trở lên.

3) Điểm yếu:

Tỷ lệ học sinh yếu vẫn còn và chủ yếu tập trung vào khối lớp Một.

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2025-2026 Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo toàn trường phát huy những ưu điểm đã đạt được và xây dựng kế hoạch để chất lượng giáo dục toàn diện ngày càng nâng cao

Giáo viên chủ nhiệm ngay từ khi nhận bàn giao lớp phải lên kế hoạch cụ thể cho từng đối tượng học sinh; trong đó, cần quan tâm phụ đạo đối với những học sinh yếu kém và có kế hoạch bồi dưỡng học sinh khá giỏi, học sinh năng khiếu.

Phó hiệu trưởng có kế hoạch cụ thể chỉ đạo cho giáo viên chủ nhiệm kiểm tra để đánh giá kết quả học tập của học sinh, tích cực đổi mới phương pháp dạy.

Phối hợp giáo dục chặt chẽ với gia đình, để hỗ trợ việc học tập cho học sinh.

Tăng cường công tác chỉ đạo chuyên môn đối với khối lớp .Phó hiệu trưởng thường xuyên dự giờ, thăm lớp để hỗ trợ và góp ý cho giáo viên. Mở các lớp chuyên đề cho

giáo viên lớp Một tập huấn chuyên môn nhằm giảm số học sinh chưa hoàn thành các môn học.

5) Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 5. Tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục thể chất, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường.

- a) Có các hình thức phù hợp để giáo dục ý thức tự chăm sóc sức khỏe cho học sinh;*
- b) Khám sức khỏe định kỳ, tiêm chủng cho học sinh theo quy định;*
- c) Học sinh tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường.*

1) Mô tả hiện trạng:

a) Nhà trường đã xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động tuyên truyền về giáo dục sức khỏe, giáo dục an toàn vệ sinh ăn uống, vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch cho học sinh đầy đủ và có hiệu quả ngay trong tiết sinh hoạt dưới cờ hàng tuần.

Giáo viên chủ nhiệm trực tiếp thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục, tư vấn các vấn đề liên quan đến sức khỏe cho học sinh hằng ngày trên lớp đồng thời tích hợp các nội dung vào trong các môn học trong chương trình tự nhiên xã hội. Qua công tác tuyên truyền giáo dục sâu sát của tập thể giáo viên, học sinh trường đã ý thức tự chăm sóc sức khỏe cho bản thân như: đảm bảo vệ sinh ăn uống, đánh răng, vệ sinh phòng bệnh phòng dịch, giữ gìn vệ sinh trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn – **Chương trình phát thanh măng non có nội dung giáo dục ý thức tự chăm sóc sức khỏe cho học sinh; [H5-5-05-01];- Kế hoạch, lịch công tác tháng của y tế học đường; [H5-5-05-02].**

b) Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã có kế hoạch phối hợp với Trung tâm Y tế địa phương để tổ chức khám, kiểm tra sức khỏe định kỳ cho học sinh hằng năm, tổ chức tiêm chủng phòng bệnh cho học sinh trong trường theo Chương trình Mục tiêu Quốc gia và tự nguyện như: sởi, nạo mô cầu... kết quả học sinh tham gia tốt. – **Hợp đồng**

khám sức khỏe định kỳ và Kế hoạch phối hợp giữa nhà trường và cơ sở y tế về việc khám sức khỏe định kỳ cho học sinh; [H5-5-05-03];- Lịch khám sức khỏe cho học sinh; [H5-5-05-04];- Sổ theo dõi sức khỏe của học sinh nhà trường; [H5-5-05-05].

c) Nhà trường tuyên truyền đầy đủ về ý thức đảm bảo vệ sinh môi trường khi ở trường cũng như ở nhà, cho học sinh. Thường xuyên tổ chức cho học sinh giữ vệ sinh trường lớp hàng ngày, tổ chức cho học sinh dọn dẹp vệ sinh toàn trường hàng tuần. Vì vậy, đã thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường - Kế hoạch vệ sinh trường lớp; [H5-5-05-06];- Các biên bản kiểm tra vệ sinh trường, lớp; [H5-5-05-07] -Báo cáo tổng kết của nhà trường hằng năm ; [H1-1-04-01]. Còn một số ít học sinh chưa thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh cá nhân, lớp.

2) Điểm mạnh:

Nhà trường đã có kế hoạch và các hình thức phù hợp để giáo dục ý thức tự chăm sóc sức khỏe cho học sinh; Học sinh có ý thức tự chăm sóc sức khỏe tốt.

Thực hiện tốt công tác khám sức khỏe định kỳ, tiêm chủng cho học sinh; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường khá tốt.

3) Điểm yếu:

Còn một số ít học sinh chưa thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh cá nhân, lớp.

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Trong năm học 2025 - 2026 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng có kế hoạch cụ thể:

Giao giáo viên chủ nhiệm, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh duy trì nề nếp tuyên truyền trong sinh hoạt dưới cờ đầu tuần và nhiều hình thức khác như: tranh ảnh về tác hại và tác dụng của việc tiêm chủng các loại bệnh, để cha mẹ học sinh hưởng ứng. Phấn đấu năm 2025-2026 đạt 100% học sinh tham gia tiêm chủng, giảm tỷ lệ học sinh bệnh theo mùa.

Giao giáo viên chủ nhiệm, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh thường xuyên kiểm tra và nhắc nhở các em về bảo vệ môi trường.

5) Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 6. Hiệu quả hoạt động giáo dục của nhà trường.

- a) Tỷ lệ học sinh lên lớp, hoàn thành chương trình tiểu học đạt từ 90% trở lên đối với miền núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo và từ 95% trở lên đối với các vùng khác;*
- b) Tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi, học sinh tiên tiến từ 35% trở lên đối với miền núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo và từ 50% trở lên đối với các vùng khác;*
- c) Có học sinh tham gia các hội thi, giao lưu do cấp huyện (quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh) trở lên tổ chức.*

1) Mô tả hiện trạng:

a) Hoạt động giáo dục của nhà trường bao gồm hoạt động giáo dục trong giờ lên lớp và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, nhằm rèn luyện phẩm chất, phát triển năng lực, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, giúp đỡ học sinh yếu phù hợp đặc điểm tâm lý, sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Vì vậy, ngay từ đầu năm học Hiệu trưởng đã xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường, chỉ đạo giáo viên toàn trường thực hiện tốt quy chế chuyên môn và kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém; Nhờ vậy, tỷ lệ học sinh lên lớp hàng năm đạt trung bình từ 98% trở lên, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của nhà trường luôn đạt 100% - **Báo cáo tổng kết của nhà trường hằng năm ; [H1-1-04-01];- Sổ gọi tên và ghi điểm, sổ theo dõi đánh giá học sinh; [H1-1-02-04];- Bảng tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại học sinh hằng năm; [H5-5-04-01].**

b) Giáo viên nhà trường bám sát vào chuẩn kiến thức, kỹ năng để tổ chức giảng dạy nâng cao chất lượng học sinh. Chính vì vậy, tỷ lệ học sinh giỏi, học sinh tiên tiến trở lên luôn ổn định trên 60% - **Báo cáo tổng kết của nhà trường hằng năm ; [H1-1-04-**

01];- Sổ gọi tên và ghi điểm, sổ theo dõi đánh giá học sinh; [H1-1-02-04];- Bảng tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại học sinh hằng năm; [H5-5-04-01];- Quyết định khen thưởng học sinh giỏi, tiên tiến hằng năm; [H5-5-06-01].

c) Ngay từ đầu năm học, Hiệu trưởng đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi: thi chọn đội tuyển, phân công giáo viên bồi dưỡng. Hiệu trưởng tạo mọi điều kiện thuận lợi để học sinh có khả năng phát huy năng lực. Trong nhiều năm qua, kết quả tham gia các Hội thi đạt được nhiều thành tích các phong trào trong 5 năm cấp Thị xã 156; cấp tỉnh: 12; cấp toàn quốc: 18 - **Danh sách học sinh tham gia Hội thi giao lưu** ; [H5-5-06-02];- **Danh sách học sinh tham gia đoạt giải (giấy khen) trong các hội thi, giao lưu**; [H5-5-06-03];- **Báo cáo tổng kết của nhà trường hằng năm** ; [H1-1-04-01]. Chưa có nhiều học sinh đạt cấp tỉnh.

2) Điểm mạnh:

Tỷ lệ học sinh lên lớp hằng năm từ 98% trở lên; hoàn thành chương trình tiểu học nhiều năm liền đạt 100% . Tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi, học sinh tiên tiến vượt trên 50% chỉ tiêu quy định.

3) Điểm yếu:

Trong các cuộc thi ngành đề ra số học sinh đạt cấp tỉnh chưa nhiều.

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo phát huy những điểm mạnh đã đạt được và lên kế hoạch tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

Chỉ đạo Phó Hiệu trưởng tuyển chọn những giáo viên trong nhà trường có nhiều năm kinh nghiệm giảng dạy, đúng sở trường, để nghiên cứu xây dựng khung chương trình cho đội tuyển các khối lớp, bố trí thời gian hợp lý để bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi thường xuyên tổ chức khảo sát chất lượng của đội tuyển học sinh giỏi.

Tạo mọi điều kiện và tổ chức khen thưởng kịp thời cho những học sinh đạt giải cao và giáo viên có học sinh đạt giải.

5) Tự đánh giá: Đạt.

Tiêu chí 7. Giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống, tạo cơ hội để học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo.

a) Giáo dục, rèn luyện các kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi học sinh;

b) Tạo cơ hội cho học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo;

c) Học sinh sưu tầm và tự làm đồ dùng học tập, chủ động giúp đỡ lẫn nhau trong học tập.

1) Mô tả hiện trạng:

a) Hằng năm, nhà trường luôn thực hiện tốt chương trình giáo dục có lồng ghép rèn kỹ năng sống trong các môn học Đạo đức, Khoa học, Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội và Kỹ thuật. Kế hoạch giáo dục kỹ năng sống, rèn luyện các kỹ năng sống được lồng ghép vào các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các trò chơi dân gian, các buổi sinh hoạt Sao nhi đồng, phù hợp với độ tuổi học sinh. Tất cả các giáo viên trong nhà trường tham gia học tập chuyên đề nội dung lồng ghép kỹ năng sống cho học sinh do Hiệu trưởng, Hiệu phó trường triển khai - **Kế hoạch tổ chức giảng dạy, giáo dục, rèn luyện các kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi học sinh; [H5-5-07-01];- Báo cáo tổng kết của nhà trường hằng năm ; [H1-1-04-01];- Kế hoạch, lịch công tác tháng bộ phận chuyên môn [H5-5-07-02].** Giáo viên trong nhà trường khi áp dụng nội dung dạy học tích hợp rèn kỹ năng sống cho học sinh chưa phong phú vì chưa có nhiều kinh nghiệm

b) Nhà trường thường xuyên tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học “Lấy học sinh làm trung tâm”, tạo cơ hội cho học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động sáng tạo. Giáo viên chủ nhiệm nhiệt tình, quan tâm giúp

đỡ cho học sinh một cách tích cực tạo niềm hứng thú cho học sinh **Các chuyên đề đã triển khai**; [H5-5-07-03]; **Sổ dự giờ của giáo viên**; [H5-5-07-04].

c) Trong các tiết dạy, giáo viên thường khuyến khích học sinh tự chuẩn bị đồ dùng học tập trên lớp như sưu tầm tranh ảnh phục vụ các bài Tự nhiên và Xã hội, Mĩ thuật bằng việc sưu tầm cây cỏ, hoa lá, cắt ghép các hình trong môn Toán để học sinh chủ động thực sự tham gia vào quá trình chiếm lĩnh tri thức. Để tăng các khả năng làm việc theo nhóm và để học sinh yếu kém có điều kiện được hỗ trợ trong học tập giáo viên chủ nhiệm tích cực vận dụng mô hình “Đôi bạn cùng tiến” và nhóm học tập theo sở thích để học sinh bộc lộ ý kiến, suy nghĩ, hiểu biết, thái độ của mình, tinh thần tương trợ, hợp tác - **Báo cáo tổng kết của nhà trường hằng năm** ; [H1-1-04-01]; **Danh mục đồ dùng học tập do học sinh tự làm** [H5-5-07-05].- **Ảnh tư liệu về đồ dùng học tập được sưu tầm và tự làm của học sinh**; [H5-5-07-06].

2) Điểm mạnh:

Giáo viên đã giáo dục, rèn luyện các kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi học sinh. Học sinh biết vận dụng thực hiện tốt trong nhà trường, gia đình và xã hội.

Tạo cơ hội cho học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo; giúp đỡ lẫn nhau trong học tập thông qua phong trào đôi bạn cùng tiến.

3) Điểm yếu:

Giáo viên trong nhà trường khi áp dụng nội dung dạy học tích hợp rèn kỹ năng sống cho học sinh chưa phong phú vì chưa có nhiều kinh nghiệm

4) Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo Hiệu trưởng tiếp tục phát huy những điểm mạnh đã đạt được và đề ra kế hoạch, biện pháp để khắc phục nhược điểm cụ thể:

Trong những buổi chào cờ đầu tuần, giáo viên chủ nhiệm kết hợp với tổng phụ trách tuyên truyền, rèn kĩ năng sống cho học sinh.

Trong các tiết dạy, giáo viên chủ nhiệm lồng ghép rèn kĩ năng sống cho học sinh bằng các hình thức hoạt động phong phú đa dạng, phát huy vốn sống thực tế của học sinh, gắn những trò chơi dân gian vào các giờ hoạt động tập thể để các em rèn luyện tinh thần tập thể. Giáo viên quan tâm hướng dẫn học sinh sưu tầm và tự làm đồ dùng học tập.

Phó Hiệu trưởng tổ chức các chuyên đề về giảng dạy Giáo dục kĩ năng sống cho giáo viên tham gia và vận dụng vào giờ lên lớp, làm cho giờ dạy sinh động và có ý nghĩa thực tế hơn (Nội dung đã được tập huấn chuyên môn do Sở tổ chức hàng năm cho đội ngũ cán bộ quản lí)

5) Tự đánh giá: Đạt.

Kết luận về Tiêu chuẩn 5.

Điểm mạnh:

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch chuyên môn đầy đủ, chi tiết theo từng tuần, từng tháng, học kì, trong quá trình thực hiện có sự kiểm tra, giám sát để điều chỉnh kịp thời nên việc thực hiện kế hoạch luôn đạt hiệu quả cao; xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, huy động toàn thể các giáo viên cùng tham gia.

Nhiều năm liền nhà trường có số học sinh đạt tỉ lệ học sinh giỏi, khá đạt trung bình từ 98% trở lên; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%

Tất cả học sinh đều được tuyên truyền về giáo dục sức khỏe, phòng bệnh, phòng dịch. Học sinh trong trường đều được trang bị đầy đủ kiến thức về giáo dục sức khỏe, đảm bảo an toàn vệ sinh ăn uống, vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch.

Điểm yếu:

Số lượng giải học sinh giỏi cấp tỉnh còn ít; Số học sinh yếu trong nhà trường vẫn còn. Số ít học sinh chưa thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh cá nhân, lớp học.

Giáo viên trong nhà trường khi áp dụng nội dung dạy học tích hợp rèn kỹ năng sống cho học sinh chưa phong phú vì chưa có nhiều kinh nghiệm

*** Số tiêu chí đạt yêu cầu: 07/07 tiêu chí.**

*** Số tiêu chí không đạt yêu cầu: 00/07 tiêu chí.**

III. KẾT LUẬN CHUNG

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT. Hội đồng nhà trường tự đánh giá đã thống nhất kết quả như sau:

Số lượng chỉ số đạt: 84/84 Tỷ lệ: 100%

Số lượng chỉ số không đạt: 00/84 Tỷ lệ: 0%

Số tiêu chí đạt: 28/28 Tỷ lệ: 100 %;

Số tiêu chí không đạt: 00/28 Tỷ lệ: 0 %.

Như vậy, căn cứ vào Điều 34 Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về ban hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên Trường đạt 28/28 tiêu chí, đạt chuẩn chất lượng cấp độ 2.

Bình Hòa, ngày tháng 04 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Hồ Thị Diệp Trinh